ĐẢNG BỘ TỈNH GIA LAI  **ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM**

**ĐẢNG ỦY XÃ CANH VINH**

\* *Canh Vinh, ngày tháng 7 năm 2025*

**DỰ THẢO BÁO CÁO CHÍNH TRỊ**

**Xây dựng Đảng bộ và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh; phát huy dân chủ, đoàn kết; tích cực đổi mới, sáng tạo, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh;**

**khai thác hiệu quả mọi nguồn lực, phát triển hạ tầng gắn với phát triển**

**công nghiệp, du lịch, giảm nghèo bền vững; xây dựng xã Canh Vinh**

**phát triển bền vững**

*(Báo cáo chính trị trình Đại hội Đại biểu Đảng bộ xã lần thứ I)*

Xã Canh Vinh được thành lập theo Nghị quyết số 1664/NQ-UBTVQH15 ngày 16/6/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa XV về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Gia Lai năm 2025. Đây là kết quả của việc sáp nhập ba xã Canh Hiệp, Canh Hiển, Canh Vinh và làng Canh Tiến của xã Canh Liên, nhằm tinh gọn bộ máy quản lý, khai thác tốt hơn tiềm năng đất đai, con người, đồng thời tạo động lực phát triển kinh tế - xã hội cho khu vực. Sau sắp xếp, xã Canh Vinh có diện tích tự nhiên 258,72 km² với dân số 16.765 người, trong đó có 2.826 người là đồng bào dân tộc thiểu số, chiếm 16,86% dân số toàn xã.

Cơ cấu dân cư đa dạng, song tỷ lệ đồng bào dân tộc thiểu số phân bố không đồng đều: làng Canh Tiến có 560 người, 100% là đồng bào dân tộc thiểu số; xã Canh Hiệp 2.228/2.755 người; xã Canh Hiển chỉ 11/3.489 người; xã Canh Vinh 27/10.204 người. Sự chênh lệch này vừa tạo nên bản sắc văn hóa phong phú, vừa đặt ra yêu cầu về quản lý và hỗ trợ phát triển phù hợp cho từng cộng đồng. Đảng bộ xã Canh Vinh có 32 chi bộ đảng bộ cơ sở và chi bộ trực thuộc với 646 đảng viên.

Đại hội đại biểu Đảng bộ xã Canh Vinh nhiệm kỳ 2025 - 2030 diễn ra trong bối cảnh đất nước và tỉnh ta bước vào “*Kỷ nguyên phát triển mới - Kỷ nguyên vươn mình của dân tộc*”. Đại hội có trách nhiệm: Tổng kết việc thực hiện nghị quyết đại hội nhiệm kỳ 2020 - 2025 trên cơ sở Nghị quyết Đại hội nhiệm kỳ 2020 - 2025 của các Đảng bộ: xã Canh Vinh, xã Canh Hiển, xã Canh Hiệp trước khi sáp nhập thành xã Canh Vinh; xác định phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp nhiệm kỳ 2025 - 2030.

Đại hội đại biểu Đảng bộ xã, nhiệm kỳ 2025 - 2030 được tiến hành theo phương châm: “***Đoàn kết - Dân chủ - Kỷ cương - Đột phá - Phát triển*** ”.

**Phần thứ nhất
ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT**

Trong 5 năm qua, Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân xã Canh Vinh đã triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã trong điều kiện có nhiều thời cơ, thuận lợi, thách thức đan xen nhau, hậu quả nặng nề của đại dịch Covid-19, biến đổi khí hậu….xã Canh Vinh đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức lớn. Tuy nhiên, xã Canh Vinh luôn bám sát sự chỉ đạo, lãnh đạo của Tỉnh ủy, HĐND, UBND, UB MTTQ Việt Nam tỉnh, sự phối hợp, hỗ trợ của các ban, ngành, các doanh nghiệp. Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân xã Canh Vinh đã chung sức, đồng lòng, phát huy thuận lợi, vượt qua khó khăn, thách thức, triển khai thực hiện có hiệu quả các Nghị quyết mà Đại hội Đảng bộ xã đã đề ra, góp phần hoàn thành các chỉ tiêu chung và sự phát triển của Tỉnh.

**I- KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC TRONG NHIỆM KỲ 2020 - 2025**

**1. Xây dựng Đảng và hệ thống chính trị**

1.1 - Công tác xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh; nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng bộ được đặc biệt coi trọng, triển khai đồng bộ, quyết liệt, đạt được kết quả

1.1.1 - Công tác chính trị, tư tưởng; xây dựng Đảng về đạo đức được tăng cường

Các cấp ủy, tổ chức đảng thường xuyên quan tâm tổ chức tuyên truyền, giáo dục, nâng cao bản lĩnh chính trị, kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội, đường lối đổi mới của Đảng cho cán bộ, đảng viên; tăng cường đoàn kết thống nhất trong Đảng bộ, sự đồng thuận trong Nhân dân. Kịp thời quán triệt, tuyên truyền, cụ thể hóa Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã, các nghị quyết, chỉ thị, kết luận, quy định của Đảng với các hình thức trực tiếp kết hợp với tham gia trực tuyến; kết quả có 90,96%đảng viên dự học[[1]](#footnote-1). Định kỳ tiến hành sơ kết, tổng kết nhằm đánh giá việc thực hiện, qua đó đề ra các giải pháp để thực hiện trong thời gian tiếp theo.

Công tác giáo dục chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, các quan điểm, đường lối của Đảng được các cấp ủy, tổ chức đảng quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức cho cán bộ, đảng viên, quần chúng học tập, nâng cao trình độ nhận thức, kết quả có 97% cán bộ, đảng viên tham gia học tập[[2]](#footnote-2).

Công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng được chú trọng; công tác đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, thông tin xấu, độc trên internet, mạng xã hội được quan tâm. Công tác thông tin, tuyên truyền được thực hiện thường xuyên với nhiều hình thức phù hợp.

Triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI, khóa XII, Kết luận số 21-KL/TW Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; gắn với đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh và cam kết tu dưỡng, rèn luyện, phấn đấu của cán bộ, đảng viên hằng năm, không để các biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" về tư tưởng chính trị, đạo đức trong đội ngũ Đảng viên.

Công tác đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị đã cử đi đào tạo Cao cấp lý luận chính trị 5 đảng viên; Trung cấp chính trị - hành chính 25 đảng viên; Sơ cấp lý luận chính trị 33 đảng viên và nhiều cán bộ tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ do các cấp tổ chức[[3]](#footnote-3).

Thực hiện nghiêm các quy định về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, trước hết là người đứng đầu các cấp. Qua đó, bản lĩnh chính trị, tính chiến đấu, vai trò tiền phong gương mẫu, năng lực giải quyết những vấn đề mới phát sinh trong thực tiễn của cán bộ, đảng viên được nâng lên.

1.1.2 - Tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tiếp tục được củng cố, kiện toàn; năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng và chất lượng đội ngũ đảng viên được nâng lên.

Các cấp ủy, tổ chức đảng trong xã đã kịp thời tổ chức quán triệt, cụ thể hóa phù hợp với tình hình thực tế của cơ quan, đơn vị, địa phương và thực hiện chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả, gắn với tinh giản biên chế, cơ cấu lại và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn mới. Hoàn thành sáp nhập đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Gia Lai, trong đó xã Canh Vinh, tỉnh Gia Lai được thành lập trên cơ sở sáp nhập diện tích tự nhiên và dân số của 03 xã Canh Vinh, Canh Hiển, Canh Hiệp và làng Canh Tiến của xã Canh Liên, đến nay bộ máy cơ bản đã vận hành đảm bảo; Trung tâm Hành chính công và Bộ phận tiếp nhận các thủ tục hành chính được thực hiện chuyên nghiệp, hiệu quả, bước đầu đem đến sự hài lòng cho người dân và doanh nghiệp.

Công tác xây dựng đội ngũ cán bộ, nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý được triển khai chặt chẽ, hiệu quả, đủ về số lượng, đảm bảo tiêu chuẩn chất lượng. Sau Đại hội một số chức danh còn khuyết đã kịp thời được kiện toàn. Từ đầu nhiệm kỳ đến nay, đã giới thiệu cán bộ ứng cử 12 trường hợp[[4]](#footnote-4); tiếp nhận 04 đồng chí được Ban Thường vụ Huyện ủy Vân Canh (cũ) luân chuyển, điều động về công tác tại xã[[5]](#footnote-5).

Việc củng cố, xây dựng tổ chức cơ sở đảng và nâng cao chất lượng đội ngũ đảng viên được các cấp ủy quan tâm, có nhiều chuyển biến tích cực. Công tác phát triển đảng viên được chú trọng. Từ đầu nhiệm kỳ đến nay, đã kết nạp 84 đảng viên/ tổng số đảng viên toàn Đảng bộ 573 đảng viên, bình quân mỗi năm kết nạp đảng viên mới đạt 2,66% so với tổng số đảng viên; chuyển đảng chính thức cho 76 đảng viên dự bị[[6]](#footnote-6). Công tác quản lý đảng viên được tăng cường; thường xuyên rà soát, sàng lọc, xử lý nghiêm đảng viên vi phạm, đưa những đảng viên không còn đủ tư cách ra khỏi Đảng[[7]](#footnote-7). Công tác đánh giá, xếp loại chất lượng, khen thưởng tổ chức đảng, đảng viên được thực hiện chặt chẽ, ngày càng thực chất hơn, bình quân hàng năm có 98,12% chi bộ xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên; đảng viên xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên đạt 93,71%[[8]](#footnote-8). Công tác xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý được triển khai chặt chẽ, hiệu quả, đủ về số lượng. Chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên từng bước được nâng cao; 100% cán bộ chủ chốt xã có trình độ chuyên môn đại học trở lên và trình độ lý luận chính trị từ trung cấp trở lên. Công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ được thực hiện công khai, dân chủ, minh bạch, đảm bảo cơ cấu, số lượng và chất lượng

1.1.3 - Công tác nội chính; đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực được đẩy mạnh

Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực được các cấp ủy quan tâm chỉ đạo đẩy mạnh; nhận thức, trách nhiệm của các cấp ủy, tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên trong phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực được nâng lên. Kịp thời triển khai thực hiện nghiêm các quy định về kiểm tra, giám sát; công khai, minh bạch, trách nhiệm giải trình của các tổ chức, cơ quan, đơn vị và cá nhân.

Công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật được tăng cường; công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo được thực hiện kịp thời, đúng quy định, không để xảy ra tình trạng khiếu kiện tập trung đông người, phức tạp kéo dài, góp phần tạo môi trường thuận lợi cho phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

1.1.4 - Công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng được quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo có trọng tâm, trọng điểm, chất lượng, hiệu lực, hiệu quả được nâng lên

Đã lãnh đạo, chỉ đạo đẩy mạnh công tác tuyên truyền, quán triệt, cụ thể hóa và triển khai thực hiện nghiêm các nghị quyết, quy định của Trung ương, của Tỉnh ủy về công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật của Đảng, phù hợp với các quy định của cấp trên và yêu cầu nhiệm vụ của Đảng bộ.

Công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện Cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng, các nghị quyết, chỉ thị, kết luận, quy định của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các lĩnh vực dễ phát sinh sai phạm được chú trọng, thực hiện đồng bộ, có hiệu quả. Trong nhiệm kỳ, Uỷ ban kiểm tra Đảng ủy 3 xã đã tiến hành 61 lượt kiểm tra, giám sát tổ chức đảng và đảng viên, phát hiện và xử lý kỷ luật 04 đảng viên vi phạm với hình thức khiển trách.Qua đó, kịp thời khắc phục những tồn tại, hạn chế, hướng dẫn các chi bộ thực hiện tốt nhiệm vụ, nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức Đảng, đảng viên; nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ.

Kết hợp chặt chẽ, đồng bộ giữa công tác kiểm tra, giám sát của các cấp ủy, tổ chức đảng với công tác giám sát của các cơ quan dân cử. Đồng thời, phát huy tốt vai trò giám sát của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và Nhân dân đối với hoạt động của các cơ quan nhà nước và đội ngũ cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức.

1.1.5 - Phương thức lãnh đạo của các cấp ủy tiếp tục được đổi mới, đạt nhiều kết quả tích cực

Các cấp ủy Đảng trong 3 xã đã tập trung đổi mới phương thức lãnh đạo, bảo đảm phát huy dân chủ, trí tuệ tập thể, đồng thời đề cao trách nhiệm cá nhân, nhất là vai trò nêu gương của người đứng đầu. Quy chế làm việc, nguyên tắc tập trung dân chủ được thực hiện nghiêm túc; công tác lãnh đạo, chỉ đạo có trọng tâm, trọng điểm, kịp thời điều chỉnh những bất cập, hạn chế trong tổ chức thực hiện.

Các Đảng ủy đã tăng cường đối thoại trực tiếp với Nhân dân, kịp thời lắng nghe, giải quyết kiến nghị, phản ánh của người dân, tạo sự đồng thuận cao trong xã hội. Việc ứng dụng công nghệ thông tin trong lãnh đạo, chỉ đạo được đẩy mạnh, góp phần nâng cao hiệu quả quản lý, điều hành. Chỉ đạo triển khai quyết liệt Quyết định số 204-QĐ/TW, ngày 29/11/2024 của Ban Bí thư về phê duyệt Đề án chuyển đổi số trong các cơ quan đảng.

1.2 - Năng lực quản lý, điều hành của chính quyền ngày càng được nâng lên; cải cách hành chính tiếp tục được đẩy mạnh

Hoạt động của Hội đồng Nhân dân xã tiếp tục được đổi mới, chất lượng được nâng lên, đảm bảo tuân thủ quy chế hoạt động. Phát huy vai trò của đại biểu, trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan quản lý nhà nước ở địa phương.

Chính quyền 3 xã trước sáp nhập đã từng bước nâng cao năng lực quản lý, điều hành theo hướng hiệu lực, hiệu quả, kỷ luật, kỷ cương hành chính. Công tác cải cách hành chính được triển khai quyết liệt, thực hiện nghiêm túc cơ chế “một cửa”, “một cửa liên thông” trong giải quyết thủ tục hành chính, từng bước hiện đại hóa nền hành chính, tạo thuận lợi cho tổ chức, cá nhân.

Từ năm 2020 đến nay, tỷ lệ giải quyết hồ sơ đúng hạn đạt trên 99%; giảm đáng kể thời gian xử lý thủ tục hành chính so với quy định. Việc ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong quản lý, điều hành bước đầu đạt kết quả tích cực; từng bước xây dựng nền hành chính công khai, minh bạch, phục vụ tốt hơn nhu cầu của người dân và doanh nghiệp.

1.3 - Công tác dân vận, hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể tiếp tục được đổi mới, đạt nhiều kết quả quan trọng; sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân ngày càng được phát huy.

Các cấp ủy, tổ chức đảng tiếp tục đổi mới, tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo đối với công tác dân vận; chỉ đạo triển khai thực hiện nghiêm Quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị, Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở, phát huy quyền làm chủ của Nhân dân, tạo sự đồng thuận xã hội; phát huy vai trò công tác dân vận trong tham gia quy hoạch, xây dựng và thực hiện các dự án đầu tư phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn. Vai trò của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội và Nhân dân trong giám sát, phản biện xã hội, trong tham gia xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền và hệ thống chính trị vững mạnh được phát huy, góp phần củng cố mối quan hệ mật thiết giữa Đảng, chính quyền với Nhân dân.

Nội dung, phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội có nhiều đổi mới, sáng tạo theo hướng sát cơ sở; thường xuyên quan tâm xây dựng tổ chức cơ sở vững mạnh. Các phong trào, các cuộc vận động nhất là phong trào “Dân vận khéo” ngày càng đi vào chiều sâu, qua đó tập hợp quần chúng, phát triển đoàn viên, hội viên, củng cố tổ chức đoàn thể các cấp. Khối đại đoàn kết toàn dân ngày càng được củng cố, phát huy, tạo sức mạnh tổng hợp để thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững quốc phòng - an ninh tại địa phương.

**2. Phát triển kinh tế, khoa học công nghệ, bảo vệ môi trường**

2.1 - Phát triển kinh tế

Trong nhiệm kỳ 2020 - 2025, mặc dù chịu nhiều tác động bất lợi từ đại dịch Covid-19, thiên tai, biến đổi khí hậu và giá cả thị trường không ổn định, nhưng Đảng bộ và Nhân dân 3 xã cũ (Canh Vinh, Canh Hiển, Canh Hiệp) đã phát huy tinh thần đoàn kết, chủ động, sáng tạo, nỗ lực vượt qua khó khăn, đạt được những kết quả quan trọng trên lĩnh vực kinh tế. Kinh tế địa phương duy trì tốc độ tăng trưởng khá, cơ cấu kinh tế chuyển dịch tích cực, đời sống Nhân dân từng bước được nâng cao.

Tổng giá trị sản phẩm địa phương theo giá so sánh năm 2010 ước đạt 8.893 tỷ đồng, tăng bình quân hàng năm 10,24%[[9]](#footnote-9), trong đó: nông, lâm nghiệp, thủy sản ước đạt 1.523 tỷ đồng, tăng 3,86%; công nghiệp - xây dựng ước đạt 6.157 tỷ đồng, tăng 13,13%, thương mại - dịch vụ ước đạt 1.212 tỷ đồng, tăng 5,08%. Cơ cấu kinh tế chuyển dịch theo hướng tích cực, đến năm 2025 cơ cấu kinh tế: nông, lâm nghiệp, thủy sản chiếm 15,49%, công nghiệp - xây dựng dịch vụ 72,49%, thương mại - dịch vụ 12,01%[[10]](#footnote-10). Thu ngân sách ước đạt 11,887 tỷ đồng, tăng bình quân hàng năm 24,02%[[11]](#footnote-11). Doanh thu bán lẻ hàng hoá và dịch vụ ước đạt 1.119 tỷ đồng, tăng bình quân 11,15%. Kim ngạch xuất khẩu giai đoạn 2020 - 2025 ước đạt 48,48 triệu USD, tăng bình quân hàng năm 21,83%.

2.1.1 - Sản xuất công nghiệp

Thực hiện Chương trình hành động và Kế hoạch phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp giai đoạn 2020 - 2025, địa phương đã rà soát, bổ sung quy hoạch các cụm công nghiệp; đẩy mạnh thu hút đầu tư, tháo gỡ khó khăn, hỗ trợ doanh nghiệp mở rộng sản xuất, phát triển thị trường. Sản xuất công nghiệp tiếp tục tăng trưởng khá, góp phần thúc đẩy kinh tế xã, tạo việc làm cho lao động địa phương; một số doanh nghiệp khai thác hiệu quả nguồn nguyên liệu sẵn có. Công tác bảo vệ môi trường, đặc biệt tại khu công nghiệp, được quan tâm. Tiểu thủ công nghiệp được khuyến khích phát triển, đã cấp Giấy chứng nhận nhãn hiệu sản phẩm trí tuệ cho 01 sản phẩm. Đồng thời, tập trung chỉ đạo công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng, xây dựng hạ tầng Khu công nghiệp, đô thị và dịch vụ Becamex VSIP Bình Định với quy mô 1.425 ha, hiện có 04 doanh nghiệp đầu tư trên gần 53 ha. Quy hoạch cụm công nghiệp của xã mới sau sáp nhập đang từng bước hình thành, khai thác lợi thế tiếp giáp KCN Becamex VSIP để thu hút đầu tư, tạo động lực chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng công nghiệp hóa.

2.1.2 - Sản xuất nông nghiệp

Nông nghiệp duy trì mức tăng trưởng khá; cơ cấu sản xuất nội bộ ngành chuyển dịch theo hướng phát huy lợi thế địa phương, gắn với nhu cầu thị trường. Trình độ canh tác, năng suất, chất lượng và hiệu quả sản xuất được nâng lên. Hạ tầng và diện mạo nông thôn có nhiều đổi mới, hệ thống điện, đường, trường, trạm ngày càng khang trang, hiện đại, tạo nền tảng vững chắc cho phát triển bền vững. Kế hoạch phát triển nông nghiệp giai đoạn 2020 - 2025 được triển khai gắn với chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi theo hướng sản xuất hàng hóa, ứng dụng khoa học kỹ thuật vào sản xuất. Một số giống cây trồng, vật nuôi mới được đưa vào sản xuất theo hướng công nghiệp, bán công nghiệp và mô hình trang trại, góp phần nâng cao năng suất, hiệu quả kinh tế.

Tổng diện tích gieo trồng cây hàng năm bình quân đạt 1.458 ha, trong đó: diện tích cây Lúa là 805 ha[[12]](#footnote-12), năng suất bình quân 62,18 tạ/ha; cây Ngô 21,3 ha[[13]](#footnote-13)*,* năng suất 41,57 tạ/ha; cây Lạc 57,68 ha[[14]](#footnote-14), năng suất 37,42 tạ/ha. Tổng sản lượng lương thực cây có hạt bình quân đạt hơn 5.093 tấn/năm[[15]](#footnote-15); bình quân lương thực có hạt đầu người đạt 363 kg/người/năm[[16]](#footnote-16).

Số lượng, chất lượng vật nuôi tiếp tục được nâng lên; Đàn trâu hiện có 88 con; đàn bò 6.765 con[[17]](#footnote-17),trong đó, bò lai đạt trên 63%; đàn lợn 5.436 con[[18]](#footnote-18); đàn gia cầm 49.784 con[[19]](#footnote-19). Đàn dê 1.062 con[[20]](#footnote-20). Công tác phòng, chống dịch bệnh cây trồng, vật nuôi được chú trọng nên dịch bệnh ít xảy ra.

Công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng hằng năm đạt kết quả tích cực; tỷ lệ che phủ rừng đến cuối năm 2025 ước đạt 69,8% (hiện tại đạt 69,78%). Kinh tế lâm nghiệp tiếp tục phát triển, góp phần tạo việc làm, nâng cao thu nhập và cải thiện đời sống Nhân dân. Tập trung chỉ đạo quy hoạch, điều chỉnh quy hoạch 3 loại rừng; chú trọng phát triển rừng bền vững, đặc biệt là rừng phòng hộ, rừng đầu nguồn gắn với các công trình thủy lợi, cấp nước sinh hoạt tập trung. Chương trình xây dựng nông thôn mới được triển khai đồng bộ, đạt kết quả rõ nét. Đảng ủy 03 xã đã ban hành Nghị quyết và xây dựng Kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2020 - 2025. Đến cuối năm 2024, có 2/3 xã đạt chuẩn nông thôn mới (66,67%), 13/18 thôn được công nhận đạt chuẩn. Triển khai hiệu quả Chương trình OCOP, hiện xã có 03 sản phẩm được công nhận hạng 3 sao, gồm 02 sản phẩm mới (Lá Giang Cazin, Nấm rơm Thành Văn) và 01 sản phẩm công nhận lại (Trà Dung Cazin).

2.1.3 - Hoạt động thương mại, dịch vụ, du lịch, xuất khẩu; thu ngân sách.

Các hoạt động thương mại, dịch vụ cơ bản đáp ứng yêu cầu sản xuất và tiêu dùng của Nhân dân. Hoạt động xúc tiến thương mại có tiến bộ. Tiếp tục chú trọng thực hiện Cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”. Thu ngân sách địa phương hàng năm đạt và vượt kế hoạch đề ra, với mức tăng bình quân hàng năm đạt 24,02%[[21]](#footnote-21). Chi ngân sách được điều hành đúng luật ngân sách, bảo đảm kế hoạch, đáp ứng cơ bản nhu cầu chi đầu tư phát triển và chi thường xuyên, với mức chi tăng bình quân 6,52%/năm. Dịch vụ vận chuyển hàng hóa và hành khách, viễn thông tiếp tục phát triển, mạng Internet đã phủ sóng 100% trên địa bàn 03 xã. Hoạt động tín dụng, ngân hàng, bảo hiểm ngày càng mở rộng; tín dụng được kiểm soát chặt chẽ, góp phần phục vụ sản xuất kinh doanh, giải quyết việc làm, thực hiện công tác giảm nghèo và hạn chế tín dụng đen.

Tổng thu ngân sách trên địa bàn 5 năm đạt 11,88 tỷ đồng, vượt 24,02% chỉ tiêu nghị quyết; cơ cấu thu ngân sách chuyển biến theo hướng tăng tỷ trọng thu từ đất đai, dịch vụ và thu khác ngoài quốc doanh.

2.1.4. Phát triển liên kết, tạo hạ tầng kinh tế - xã hội

a) Xây dựng, phát triển kết cấu hạ tầng đồng bộ:

Đã huy động, sử dụng hiệu quả các nguồn vốn đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, góp phần cải thiện diện mạo nông thôn và đáp ứng yêu cầu phát triển của các xã. Trong giai đoạn, đã triển khai 87 dự án, công trình với tổng vốn đầu tư 75,02 tỷ đồng. Công tác quy hoạch, quản lý quy hoạch được chú trọng. Nhiều công trình trọng điểm tạo động lực phát triển được ưu tiên đầu tư như: kéo lưới điện quốc gia đến làng Canh Tiến; bê tông hóa đường giao thông nông thôn; bãi xử lý rác tạm tại xã Canh Hiệp cũ; tuyến kết nối Quốc lộ 19 với KCN Becamex Bình Định và cảng Quy Nhơn; đường giao thông từ KCN Becamex đến Nhơn Tân; hạ tầng y tế, giáo dục, văn hóa - xã hội... Hệ thống điện lưới quốc gia phủ kín 100% thôn, làng; 98% hộ dân sử dụng điện an toàn, ổn định. Các công trình trường học, trạm y tế, nhà văn hóa được đầu tư, nâng cấp, từng bước đáp ứng nhu cầu thiết yếu của Nhân dân.

b) Liên kết, phát triển các khu vực trên địa bàn xã:

Các vùng sản xuất nông nghiệp được quy hoạch hợp lý, hình thành các vùng chuyên canh cây trồng, vật nuôi chủ lực gắn với nhu cầu thị trường. Liên kết sản xuất - tiêu thụ giữa nông dân và doanh nghiệp bước đầu được thiết lập, góp phần nâng cao giá trị sản phẩm và thu nhập cho người dân.

2.1.5. Môi trường đầu tư kinh doanh; phát triển các thành phần kinh tế

Môi trường đầu tư kinh doanh tiếp tục được cải thiện; công tác hỗ trợ, đồng hành cùng doanh nghiệp, hộ kinh doanh được chú trọng. Trong nhiệm kỳ, có 35 doanh nghiệp, 04 hợp tác xã,tổng số cơ sở sản xuất, kinh doanh trên địa bàn 135 cơ sở.

Kinh tế hợp tác, hợp tác xã có bước phát triển, hiện toàn xã có 3 hợp tác xã đang hoạt động hiệu quả, góp phần giải quyết việc làm, tăng thu nhập cho người dân. Các thành phần kinh tế ngoài nhà nước từng bước đóng vai trò quan trọng trong phát triển kinh tế địa phương.

2.2 - Khoa học công nghệ

Trong nhiệm kỳ 2020 - 2025, ứng dụng khoa học công nghệ vào sản xuất và quản lý được quan tâm và từng bước phát huy hiệu quả. Nhiều mô hình sản xuất nông nghiệp ứng dụng tiến bộ kỹ thuật như tưới tiết kiệm, trồng cây ăn quả theo quy trình VietGAP, chăn nuôi khép kín được triển khai, giúp nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm và giảm chi phí sản xuất. Trong lĩnh vực quản lý hành chính, các xã đã đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, triển khai phần mềm quản lý văn bản, hộ tịch, hộ khẩu, góp phần hiện đại hóa nền hành chính, hướng tới chính quyền điện tử, nâng cao chất lượng phục vụ Nhân dân. Thực hiện chương trình chuyển đổi số đến năm 2025, định hướng đến 2030 và kế hoạch phát triển khoa học, công nghệ giai đoạn 2020- 2025, việc ứng dụng khoa học - công nghệ đã góp phần nâng cao năng suất, chất lượng cây trồng, vật nuôi, chất lượng chăm sóc sức khỏe và hiệu quả quản lý ở các lĩnh vực như cải cách thủ tục hành chính, an ninh trật tự, giáo dục, y tế, quản lý cán bộ công chức, tài sản công... Nguồn chi ngân sách địa phương cho khoa học và công nghệ ngày càng được quan tâm, đầu tư hiệu quả.

2.3 - Công tác bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu

Công tác bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu được các cấp ủy, chính quyền quan tâm chỉ đạo, từng bước nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, đảng viên và Nhân dân. Các phong trào “Ngày Chủ nhật xanh”, “Tuyến đường hoa”, trồng cây xanh ven đường được triển khai sâu rộng, góp phần tạo cảnh quan xanh - sạch - đẹp và nâng cao chất lượng môi trường sống. Công tác quản lý, khai thác tài nguyên thiên nhiên được siết chặt, bảo đảm sử dụng hợp lý, bền vững. Thực hiện nghiêm các chủ trương của Đảng, quy định của Nhà nước về bảo vệ môi trường; không thu hút dự án sử dụng công nghệ lạc hậu, gây ô nhiễm; tăng cường kiểm tra, kiểm soát ô nhiễm tại khu công nghiệp, nhà máy, điểm khai thác khoáng sản. Tổ chức thực hiện Phương án thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn sinh hoạt; tỷ lệ thu gom rác khu vực nông thôn đạt 72%. Công tác ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng chống thiên tai được chú trọng, triển khai hiệu quả Chương trình quốc gia về ứng phó biến đổi khí hậu; nâng cao năng lực phòng ngừa, ứng phó và hỗ trợ kịp thời người dân khắc phục hậu quả thiên tai. Công tác quy hoạch được quan tâm, đảm bảo yếu tố thoát lũ và chống ngập.

**3. Phát triển văn hóa, xã hội, con người**

Trong nhiệm kỳ 2020 - 2025, công tác phát triển văn hóa, xã hội và con người trên địa bàn 3 xã cũ (Canh Vinh, Canh Hiển, Canh Hiệp) đạt nhiều kết quả tích cực, góp phần nâng cao chất lượng cuộc sống, giữ gìn và phát huy giá trị văn hóa truyền thống của đồng bào các dân tộc trên địa bàn xã.

3.1 - Hoạt động văn hoá, thông tin - truyền thông, thể dục - thể thao

Các thiết chế văn hoá trên địa bàn được quan tâm đầu tư ngày càng hoàn thiện, gắn với triển khai Chương trình hành động về bảo tồn và phát huy bản sắc văn hoá các dân tộc trên địa bàn giai đoạn 2020 - 2025[[22]](#footnote-22). Các hoạt động bảo tồn và phát huy văn hoá truyền thống của nhân dân được quan tâm tổ chức thường xuyên, góp phần giữ gìn bản sắc văn hóa đồng bào dân tộc trên địa bàn xã, tạo không khí vui tươi, phấn khởi trong cộng đồng[[23]](#footnote-23). Công tác thông tin, truyền thông được tăng cường, hệ thống truyền thanh cơ sở phủ sóng khoảng 90% địa bàn dân cư[[24]](#footnote-24), cơ bản đáp ứng yêu cầu tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước đến Nhân dân trên địa bàn xã. Phong trào thể dục thể thao quần chúng ngày càng phát triển, các sự kiện văn hoá thể thao được tổ chức thường niên và ngày càng nâng cao chất lượng; công tác xã hội hoá trong việc tổ chức các hoạt động thể dục thể thao quần chúng đã đạt được một số kết quả bước đầu rất đáng khích lệ. Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá” được đẩy mạnh, cuối năm 2024 trên địa bàn xã có 18/18 thôn, làng đạt danh hiệu thôn, làng văn hoá, tỷ lệ gia đình văn hoá đạt trên 98%.

3.2 - Hoạt động giáo dục và đào tạo

Sự nghiệp giáo dục và đào tạo tiếp tục phát triển, mạng lưới trường lớp tiếp tục được đầu tư kiên cố[[25]](#footnote-25), thiết bị dạy học được quan tâm đầu tư, đảm bảo cơ sở vật chất cần thiết để triển khai chương trình giáo dục phổ thông 2018. Chất lượng giáo dục các trường trên địa bàn ngày càng chuyển biến tích cực, tỷ lệ trẻ em mẫu giáo hoàn thành chương trình mầm non, hoàn thành chương trình tiểu học, tốt nghiệp THCS qua các năm học đều đạt tỷ lệ cao[[26]](#footnote-26). Kết quả phổ cập giáo dục - xoá mù chữ trên địa bàn xã được giữ vững[[27]](#footnote-27). Đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên ngày càng đảm bảo số lượng và chất lượng theo yêu cầu của Luật giáo dục 2019[[28]](#footnote-28). Phong trào toàn dân chăm lo phát triển sự nghiệp giáo dục ngày càng sâu rộng; hoạt động khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập trên địa bàn xã tiếp tục được đẩy mạnh; các trung tâm học tập cộng đồng trên địa bàn từng bước đáp ứng nhu cầu học tập suốt đời cho người dân; đã góp phần tích cực nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo, dần khẳng định uy tín và thương hiệu của các trường học trên địa bàn[[29]](#footnote-29).

3.3 - Công tác đào tạo nghề, giải quyết việc làm

Công tác đào tạo nghề, giải quyết việc làm cho người dân được chú trọng, tích cực thực hiện đào tạo nghề cho lao động nông thôn theo phân bổ chỉ tiêu của chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS và miền núi, phối hợp với các đơn vị liên quan tăng cường công tác tạo việc làm mới, kết nối mở các phiên giao dịch việc làm cho nhân dân tại địa phương, nhất là việc kết nối với các công ty, doanh nghiệp trên địa bàn[[30]](#footnote-30).

3.4 - Công tác chăm sóc, bảo vệ sức khoẻ nhân dân; công tác dân số, kế hoạch hoá gia đình; bảo vệ và chăm sóc bà mẹ, trẻ em

Hệ thống y tế cơ sở được quan tâm củng cố, xã đạt bộ tiêu chí quốc gia về y tế, duy trì tiêu chí trạm y tế có bác sĩ (hiện có 3 bác sĩ/trạm y tế), 17/18 thôn, làng có nhân viên y tế cộng đồng[[31]](#footnote-31). Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng thể nhẹ cân năm 2024 giảm còn 9,4%; tỷ lệ trẻ em được tiêm chủng đầy đủ đạt 100%. Công tác dân số - kế hoạch hóa gia đình tiếp tục được đẩy mạnh, tỷ lệ tăng dân số tự nhiên được khống chế ở mức 1,1%/năm. Công tác chăm sóc sức khoẻ ban đầu cho người dân ngày càng đáp ứng yêu cầu, mức hưởng thụ các dịch vụ y tế của nhân dân ngày càng tăng, đặc biệt là trẻ em, người cao tuổi, người nghèo, đối tượng chính sách, đồng bào dân tộc thiểu số. Công tác y tế dự phòng, phòng chống dịch bệnh được thực hiện hiệu quả, quyết liệt, các loại dịch bệnh trên địa bàn xã cơ bản được kiểm soát tốt.

3.5 - Về các vấn đề xã hội

Các chính sách an sinh xã hội được triển khai thực hiện tốt; chế độ bảo trợ xã hội, chế độ hưu trí theo quy định được chi trả đúng - đủ - kịp thời đã góp phần nâng cao chất lượng đời sống người dân; huy động nguồn lực xã hội thực hiện công tác đền ơn đáp nghĩa, chăm sóc các đối tượng chính sách, người có công, đối tượng bảo trợ xã hội, đối tượng yếu thế, phát huy truyền thống đền ơn đáp nghĩa tốt đẹp của dân tộc. Trong nhiệm kỳ, đã hỗ trợ xây mới và sửa chữa 119 nhà ở cho hộ nghèo và hộ cận nghèo[[32]](#footnote-32), qua đó góp phần tích cực giảm tỷ lệ hộ nghèo trên địa bàn vượt chỉ tiêu nghị quyết đề ra[[33]](#footnote-33). Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” gắn với xây dựng nông thôn mới được đẩy mạnh, tạo sự chuyển biến tích cực trong đời sống xã hội trên địa bàn xã. Công tác phòng chống tệ nạn xã hội được chú trọng, đảm bảo giữ vững an ninh trật tự tại cơ sở.

**4. Quốc phòng, an ninh, đối ngoại**

4.1 - Nhiệm vụ quốc phòng, quân sự địa phương được đặc biệt chú trọng, thực hiện hiệu quả

Đã triển khai thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ quốc phòng, quân sự địa phương. Nền quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân, thế trận lòng dân ngày càng được củng cố, tăng cường; kết hợp chặt chẽ giữa quốc phòng, an ninh với kinh tế - xã hội và kinh tế - xã hội với quốc phòng, an ninh. Công tác tuyên truyền, giáo dục, bồi dưỡng kiến thức quốc phòng và an ninh cho các đối tượng được triển khai đồng bộ, hiệu quả. Giao quân hàng năm đạt 100% chỉ tiêu cấp trên giao; chất lượng huấn luyện, diễn tập, hội thi có tiến bộ; tham gia diễn tập khu vực phòng thủ huyện và diễn tập chiến đấu trong khu vực phòng thủ cấp xã đảm bảo an toàn, đúng quy định. Lực lượng dân quân xã đã tham gia tích cực, có hiệu quả công tác phòng, chống và các hoạt động cứu trợ, cứu nạn, khắc phục hậu quả thiên tai, dịch bệnh trên địa bàn.

4.2 - An ninh, trật tự được bảo đảm, chính trị - xã hội được giữ vững, tạo môi trường thuận lợi cho phát triển kinh tế - xã hội

An ninh trật tự trên địa bàn được đảm bảo; lực lượng công an với vai trò nòng cốt đã nắm chắc tình hình, kịp thời phát hiện, đấu tranh, ngăn chặn có hiệu quả các hoạt động chống phá, xâm hại an ninh quốc gia. Phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc được củng cố, tăng cường, góp phần giải quyết tốt các vấn đề phức tạp phát sinh liên quan đến an ninh trật tự từ cơ sở. Chất lượng, hiệu quả các đợt cao điểm ra quân tấn công, trấn áp tội phạm, đảm bảo trật tự an toàn giao thông được nâng cao; tội phạm hình sự giảm hơn 11%; điều tra phá án đạt tỷ lệ 94,16%, trong đó án nghiêm trọng đạt trên 95%. Quán triệt và triển khai thực hiện Nghị quyết số 12-NQ/TW ngày 16/3/2022 của Bộ Chính trị về “Đẩy mạnh xây dựng lực lượng CAND thật sự trong sạch, vững mạnh, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới” bước đầu đạt kết quả quan trọng; thực hiện Đề án “Điều động công an chính quy đảm nhận các chức danh công an xã” có hiệu quả thiết thực.

4.3 - Hoạt động đối ngoại được đẩy mạnh

Các hoạt động đối ngoại được duy trì, mở rộng, đặc biệt là mối quan hệ phối hợp với các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp trên địa bàn để huy động nguồn lực hỗ trợ phát triển kinh tế - xã hội, chăm lo an sinh xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh. Các xã đã tích cực tranh thủ nguồn lực hỗ trợ từ các tổ chức phi chính phủ, doanh nghiệp để đầu tư vào hạ tầng, giáo dục, y tế, an sinh xã hội với tổng giá trị trên 5,8 tỷ đồng.

**5.** **Nguyên nhân của những kết quả đạt được**

Trong nhiệm kỳ 2020 - 2025, Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân luôn nhận được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo sâu sát của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ, Thường trực Tỉnh ủy, HĐND, UBND, UB MTTQ Việt Nam tỉnh; sự phối hợp, hỗ trợ tích cực của các sở, ban, ngành, các đoàn thể cấp tỉnh, các doanh nghiệp.

Xã Canh Vinh nói riêng cũng như các xã có đông đồng bào DTTS, vùng khó khăn được sự quan tâm của Đảng, Nhà nước, của Tỉnh thông qua nhiều cơ chế, chính sách về hỗ trợ phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi, các chương trình MTQG là cơ sở, tạo động lực quan trọng để thúc đẩy phát triển địa phương, góp phần nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân.

Bám sát sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền cấp trên, bám sát chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ các cấp đã đề ra, đặc biệt tinh thần đoàn kết, sự chung tay đồng lòng của toàn thể Đảng bộ, toàn dân; vai trò của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội thông qua các mô hình "dân vận khéo", các phong trào thi đua, cuộc vận động..., góp phần tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân, huy động sự tham gia tích cực của Nhân dân vào thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh.

**II- HẠN CHẾ, YẾU KÉM TRONG NHIỆM KỲ 2020 - 2025**

Công tác tuyên truyền, giáo dục, bồi dưỡng lý luận chính trị, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng có lúc có nơi còn mang tính hình thức. Vai trò lãnh đạo của đảng bộ, chi bộ trong công tác kiểm tra, giám sát; đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức đảng, đảng viên đôi lúc chưa thể hiện rõ nét, thực chất. Công tác phát triển đảng viên ở một số tổ chức đảng gặp khó khăn. Một số bộ phận cán bộ, đảng viên chưa nêu cao tinh thần trách nhiệm trong thực hiện nhiệm vụ.

Tăng trưởng kinh tế địa phương còn thiếu đồng đều giữa các thôn, làng; việc khai thác tiềm năng, lợi thế chưa thật sự hiệu quả. Công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, dịch vụ và du lịch bước đầu phát triển nhưng chưa tạo được các điểm nhấn đột phá. Sản xuất nông nghiệp vẫn chủ yếu nhỏ lẻ, manh mún; liên kết sản xuất - tiêu thụ sản phẩm chưa vững chắc. Một số hạ tầng thiết yếu xuống cấp chậm được đầu tư nâng cấp. Công tác bảo vệ môi trường, xử lý rác thải ở một số khu dân cư tập trung còn bất cập; ý thức bảo vệ môi trường của một bộ phận người dân chưa cao.

Một số thiết chế văn hóa ở cơ sở khai thác chưa hiệu quả. Công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu có cải thiện song chất lượng dịch vụ y tế vẫn còn hạn chế, tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân còn cao. Chất lượng giáo dục và đào tạo dù có nhiều chuyển biến tích cực tuy nhiên tình trạng học sinh bỏ học vẫn xảy ra, tỷ lệ lao động qua đào tạo còn thấp.

An ninh trật tự cơ bản được giữ vững nhưng ở một số địa bàn vẫn tiềm ẩn yếu tố phức tạp. Tình trạng vi phạm các quy định về quản lý, bảo vệ rừng, đất đai còn xảy ra. Hoạt động đối ngoại, thu hút nguồn lực xã hội hóa bước đầu được quan tâm nhưng chưa khai thác hết tiềm năng sẵn có.

**\* Nguyên nhân của những hạn chế, yếu kém**

*- Nguyên nhân khách quan:*

Nguồn lực đầu tư chưa đáp ứng được nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội của xã. Việc huy động các nguồn lực đầu tư ngoài ngân sách; khai thác tiềm năng lợi thế, thu hút các thành phần kinh tế tham gia đầu tư vào xã còn hạn chế.

Hệ thống văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Trung ương nhiều, chưa đồng bộ nhất là các văn bản thực hiện các Chương trình mục tiêu Quốc gia còn chậm, khó khăn trong triển khai thực hiện. Bên cạnh đó, việc cụ thể hóa, xây dựng chương trình hành động, kế hoạch thực hiện chưa sát với tình hình của địa phương, đơn vị.

Tình hình thời tiết, dịch bệnh diễn biến phức tạp, khó lường, giá cả tăng cao. An ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội còn tiềm ẩn những nhân tố phức tạp ảnh hưởng lớn đến sản xuất, kinh doanh và đời sống của Nhân dân. Một bộ phận người dân còn tâm lý trông chờ vào sự đầu tư, hỗ trợ của Nhà nước, chưa tự vươn lên thoát nghèo.

*- Nguyên nhân chủ quan:* Một số cấp ủy, chính quyền cơ sở còn thiếu quyết liệt, chưa thật sự chủ động trong lãnh đạo, điều hành; công tác tham mưu, tổ chức thực hiện nhiệm vụ của một số cơ quan, đơn vị chưa kịp thời, có nội dung chưa đáp ứng yêu cầu; sự phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị trong thực hiện nhiệm vụ có lúc, có việc chưa chặt chẽ, hiệu quả chưa cao; công tác tuyên truyền, vận động Nhân dân tham gia các phong trào ở một số nơi chưa thực sự sâu rộng.

**III- ĐÁNH GIÁ CHUNG VÀ BÀI HỌC KINH NGHIỆM**

**1. Đánh giá chung**

Nhiệm kỳ 2020 - 2025, trong bối cảnh nhiều khó khăn, thách thức do tác động của đại dịch Covid-19, thiên tai, biến đổi khí hậu và yêu cầu nhiệm vụ ngày càng cao, Đảng bộ và Nhân dân xã Canh Vinh đã nỗ lực phấn đấu, đạt được những kết quả quan trọng trên các lĩnh vực.

Công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị được tăng cường, năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức đảng và chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên từng bước được nâng cao. Kinh tế duy trì tốc độ tăng trưởng khá, cơ cấu kinh tế chuyển dịch theo hướng tích cực; hạ tầng được đầu tư, từng bước hoàn thiện; đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân cải thiện rõ rệt. Lĩnh vực văn hóa - xã hội có nhiều tiến bộ; quốc phòng - an ninh được giữ vững; công tác đối ngoại được quan tâm, mở rộng.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được, vẫn còn những hạn chế, yếu kém cần tập trung khắc phục trong thời gian tới để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ của xã mới sau sáp nhập.

**2. Bài học kinh nghiệm**

Từ thực tiễn lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện nhiệm vụ trong nhiệm kỳ qua, Đảng bộ xã Canh Vinh rút ra một số bài học kinh nghiệm quan trọng, có ý nghĩa định hướng cho nhiệm kỳ 2025 - 2030 như sau:

*Thứ nhất,* thường xuyên củng cố, nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức đảng, hiệu lực, hiệu quả quản lý của chính quyền; xây dựng hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh. Trong điều kiện địa bàn rộng, dân cư đa dạng, sự gắn kết và đồng thuận xã hội là yếu tố nền tảng để phát huy sức mạnh tổng hợp. Vì vậy, Đảng bộ phải đặc biệt chú trọng công tác xây dựng Đảng, làm tốt công tác giáo dục chính trị, tư tưởng; nâng cao ý thức trách nhiệm, tinh thần phục vụ Nhân dân của cán bộ, đảng viên, xây dựng mối quan hệ gắn bó máu thịt giữa Đảng với dân. Đoàn kết, thống nhất trong Đảng bộ và khối đại đoàn kết toàn dân chính là nhân tố quyết định mọi thắng lợi.

*Thứ hai,* không ngừng đổi mới phương thức lãnh đạo, phong cách làm việc, đảm bảo phát huy dân chủ đi đôi với giữ vững kỷ cương, kỷ luật. Đảng bộ đã rút ra kinh nghiệm: phát huy vai trò tập thể lãnh đạo, đồng thời đề cao trách nhiệm nêu gương, tính quyết đoán và năng lực điều hành của người đứng đầu. Đây là nhân tố then chốt để giải quyết kịp thời, hiệu quả các vấn đề khó khăn, phát sinh từ cơ sở, nhất là trong công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng, thu hút đầu tư, phát triển hạ tầng.

*Thứ ba,* phát huy tối đa nội lực của địa phương, đồng thời tranh thủ sự quan tâm, hỗ trợ của cấp trên và huy động hiệu quả các nguồn lực xã hội hóa để tạo bước đột phá trong phát triển. Bài học kinh nghiệm từ nhiệm kỳ qua cho thấy, nếu biết khai thác hợp lý lợi thế về vị trí địa lý, đất đai, tài nguyên, con người và chủ động kết nối với các chương trình, dự án của tỉnh, của Trung ương thì Canh Vinh hoàn toàn có thể thu hút được các nguồn lực lớn phục vụ phát triển. Đặc biệt, cần có cơ chế, chính sách linh hoạt để khuyến khích doanh nghiệp, người dân tham gia phát triển kinh tế - xã hội.

*Thứ tư,* gắn kết chặt chẽ giữa phát triển kinh tế với đảm bảo tiến bộ, công bằng xã hội, nâng cao chất lượng đời sống Nhân dân, xây dựng môi trường sống an toàn, văn minh, bền vững. Trong quá trình phát triển cần bảo đảm các yếu tố an sinh xã hội, chăm lo đời sống đồng bào dân tộc thiểu số, giảm nghèo bền vững, đi đôi với giữ vững quốc phòng - an ninh, trật tự an toàn xã hội và bảo vệ môi trường sinh thái.

*Thứ năm,* thường xuyên đổi mới, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị từ xã đến thôn, làng; phát huy vai trò của Bí thư chi bộ, Trưởng thôn, Trưởng ban công tác mặt trận trong công tác vận động đảng viên, người dân chấp hành các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật Nhà nước, tham gia, đồng hành cùng chính quyền trong xây dựng thôn, làng văn hóa, phát triển kinh tế; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng nghiêm minh để kịp thời phát hiện, uốn nắn những hạn chế, khuyết điểm từ cơ sở.

**Phần thứ hai
QUAN ĐIỂM, MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP
NHIỆM KỲ 2025 - 2030**

**I- BỐI CẢNH, TÌNH HÌNH**

Trong nhiệm kỳ tới, tình hình thế giới và khu vực tiếp tục diễn biến phức tạp, khó lường; cạnh tranh chiến lược giữa các nước lớn gia tăng; các thách thức toàn cầu như biến đổi khí hậu, thiên tai, dịch bệnh, an ninh nguồn nước, an ninh lương thực, an ninh năng lượng và các vấn đề an ninh phi truyền thống ngày càng diễn biến khó lường tác động đến quá trình phát triển của đất nước và địa phương. Cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư với những thành tựu vượt bậc về trí tuệ nhân tạo, công nghệ sinh học, internet vạn vật, chuyển đổi số, kinh tế tuần hoàn… mở ra nhiều thời cơ nhưng cũng đặt ra không ít thách thức cho sự phát triển của các địa phương.

Trong nước, sau hơn 40 năm đổi mới, Việt Nam đã đạt được những thành tựu to lớn trên mọi lĩnh vực: kinh tế tăng trưởng khá, đời sống nhân dân không ngừng cải thiện, uy tín và vị thế quốc gia ngày càng được nâng cao. Tuy nhiên, cũng còn nhiều khó khăn, thách thức: nội lực kinh tế còn hạn chế; chất lượng nguồn nhân lực, nhất là nhân lực chất lượng cao, chưa đáp ứng yêu cầu; cải cách hành chính và chuyển đổi số còn chậm; tác động của biến đổi khí hậu, thiên tai, dịch bệnh vẫn tiềm ẩn nhiều nguy cơ.

Đối với xã Canh Vinh đơn vị hành chính mới được hình thành, quy mô địa bàn rộng hơn, dân số đông hơn, tiềm năng, lợi thế phát triển đa dạng hơn. Theo quy hoạch của Tỉnh, Canh Vinh là xã có vị trí chiến lược trong liên kết vùng, là cửa ngõ kết nối với các khu công nghiệp, khu đô thị và các tuyến giao thông huyết mạch của tỉnh, trung tâm công nghiệp hiện đại. Tuy nhiên, thực trạng hạ tầng kinh tế - xã hội chưa đồng bộ, đời sống một bộ phận nhân dân còn khó khăn, tỷ lệ hộ nghèo, cận nghèo cao, nhất là ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số; nguồn nhân lực chưa đáp ứng yêu cầu phát triển; quản lý đất đai, tài nguyên, môi trường còn tồn tại bất cập.

**II- QUAN ĐIỂM PHÁT TRIỂN**

1. Kiên định và vận dụng sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối đổi mới của Đảng; kiên định mục tiêu độc lập dân tộc gắn với chủ nghĩa xã hội và xây dựng nông thôn mới theo hướng hiện đại, xanh, thông minh.

2. Phát huy mạnh mẽ nội lực, tranh thủ tối đa sự hỗ trợ của cấp trên, thu hút và sử dụng hiệu quả các nguồn lực xã hội để thúc đẩy phát triển nhanh và bền vững; phát triển kinh tế gắn với tiến bộ, công bằng xã hội, nâng cao chất lượng đời sống Nhân dân; kiên quyết không đánh đổi môi trường lấy tăng trưởng kinh tế.

3. Tập trung tháo gỡ những điểm nghẽn, nút thắt về cơ chế, chính sách; đổi mới phương thức lãnh đạo, quản lý của cấp ủy, chính quyền; đề cao vai trò, trách nhiệm nêu gương của người đứng đầu; phát huy tinh thần đoàn kết, khát vọng vươn lên của cán bộ, đảng viên và Nhân dân toàn xã. Đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ, chuyển đổi số, đổi mới sáng tạo, xây dựng chính quyền điện tử và xã hội số.

4. Tăng cường củng cố quốc phòng - an ninh, giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội; phát huy sức mạnh của khối đại đoàn kết toàn dân, xây dựng hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh, đáp ứng yêu cầu phát triển của xã trong thời kỳ mới.

**III- MỤC TIÊU**

**1. Mục tiêu chung**

Xây dựng Đảng bộ và hệ thống chính trị xã Canh Vinh trong sạch, vững mạnh; nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức đảng và đội ngũ cán bộ, đảng viên. Phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân, huy động và sử dụng hiệu quả mọi nguồn lực, khai thác tối đa tiềm năng, lợi thế để thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội nhanh, bền vững; đẩy mạnh đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh gắn với xây dựng nông thôn mới nâng cao. Nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân; bảo tồn, phát huy các giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của đồng bào dân tộc thiểu số. Giữ vững ổn định chính trị, đảm bảo quốc phòng - an ninh, trật tự an toàn xã hội; chủ động phòng, chống thiên tai, ứng phó hiệu quả với biến đổi khí hậu; xây dựng Canh Vinh phát triển văn minh, hiện đại, hạnh phúc, cùng với cả tỉnh vững vàng bước vào kỷ nguyên phát triển mới.

**2. Các chỉ tiêu chủ yếu**

2.1 - Các chỉ tiêu kinh tế

- Tốc độ tăng trưởng giá trị sản phẩm địa phương bình quân hàng năm 13,58%; trong đó: nông, lâm, thủy sản tăng 3,18%; công nghiệp - xây dựng tăng 16,12% (công nghiệp tăng 16,50%, xây dựng tăng 14,23%), dịch vụ tăng 8,54%.

- Cơ cấu kinh tế đến năm 2030: nông, lâm, thủy sản 11,93%; công nghiệp - xây dựng 74,93%; thương mại, dịch vụ 13,13%.

- Tổng kim ngạch xuất khẩu giai đoạn 2025 - 2030 đạt 59,1 triệu USD, tăng 8,1%/năm.

- Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn (phần ngân sách xã thụ hưởng) tăng bình quân hàng năm 10 - 12%.

- Phấn đấu trong nhiệm kỳ thu hút ít nhất 15 dự án mới vào địa bàn xã.

- Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng tăng bình quân hàng năm 8,2%.

- Độ che phủ rừng duy trì ở mức 69,8%.

- Trung bình mỗi năm số vụ vi phạm lấn chiếm đất đai được giải quyết 60 vụ;

- Số lượng công trình, dự án hoàn thành giải phóng mặt bằng so với tổng số dự án trên địa bàn đạt 50% trở lên;

- Giảm tỷ lệ đơn khiếu nại về lĩnh vực đất đai phát sinh mới đạt tỷ lệ 70%;

- Tỷ lệ giải ngân vốn đầu tư công so với kế hoạch HĐND tỉnh giao đạt từ 98%;

- Hàng năm xây dựng từ 01 đến 02 tuyến đường kiểu mẫu.

2.2 - Các chỉ tiêu xã hội

- Phấn đấu đến cuối năm 2030, xã Canh Vinh không còn hộ nghèo.

- Phấn đấu đến năm 2027, xã Canh Vinh đạt chuẩn nông thôn mới; đến 2030 đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao.

- Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế 100%; số người lao động tham gia BHXH so với lực lượng lao động bình quân hàng năm đạt chỉ tiêu tỉnh giao.

- Phấn đấu hoàn thành 100% chỉ tiêu về phát triển đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện theo kế hoạch được giao hằng năm.

- Tỷ suất sinh tiếp tục duy trì ở mức sinh thay thế.

- Duy trì xã đạt Bộ tiêu chí Quốc gia về y tế xã.

- Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng thể nhẹ cân đến năm 2030 giảm còn 7,5%.

- Duy trì kết quả phổ cập GDMN cho trẻ 5 tuổi, phổ cập giáo dục tiểu học mức 3, phổ cập THCS mức 2, xóa mù chữ mức 2. Hoàn thành phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 3 - 4 tuổi.

- Duy trì 100% trường được công nhận đạt chuẩn quốc gia;

- Hàng năm giải quyết việc làm mới cho 400 người.

- Đào tạo nghề lao động nông thôn bình quân hàng năm 120 người.

- Duy trì tỷ lệ hộ dân được sử dụng nước hợp vệ sinh đạt 100%.

- Phấn đấu đến năm 2030 tỷ lệ dân cư nông thôn sử dụng nước sạch đạt 8,3%.

- Tỷ lệ chất thải rắn ở nông thôn được thu gom đạt 80%.

2.3 - Các chỉ tiêu về xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền; an ninh quốc phòng

- Tỷ lệ Chi bộ hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên đạt 90%; kết nạp đảng viên mới bình quân hàng năm đạt trên 3%/năm so với tổng số đảng viên toàn Đảng bộ.

- Phấn đấu đến cuối nhiệm kỳ có 100% cán bộ, công chức có trình độ lý luận chính trị từ trung cấp trở lên; trong đó trên 90% cán bộ lãnh đạo, quản lý các phòng, ban có trình độ cao cấp lý luận chính trị.

- Tạo nguồn phát triển Đảng đạt và vượt kế hoạch.

- Chính quyền, MTTQ và các đoàn thể chính trị xã hội hàng năm đạt mức xếp loại tốt trở lên.

- Chỉ số cải cách hành chính hằng năm đạt từ 85% trở lên; chỉ số đo lường sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước đạt từ 90% trở lên.

- Tỷ lệ giao quân đạt 100%, công tác xây dựng lực lượng dân quân đạt 100% chỉ tiêu trên giao; Công tác huấn luyện các đối tượng đảm bảo đúng theo quy định; kết quả huấn luyện 100% đạt yêu cầu, trong đó 75% khá, giỏi trở lên, bảo đảm an toàn tuyệt đối.

**IV- NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM**

**1.** Tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng. Hoàn thiện tổ chức bộ máy và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức của hệ thống chính trị bảo đảm tính tổng thể, đồng bộ, tinh gọn và đáp ứng tốt yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

**2.** Đẩy mạnh công tác quy hoạch và quản lý quy hoạch, phát triển không gian đô thị, nông thôn theo định hướng hiện đại, xanh, thông minh, làm tiền đề xây dựng xã Canh Vinh thành đô thị vào những năm tới.

**3.** Huy động và sử dụng hiệu quả mọi nguồn lực để phát triển hạ tầng kinh tế - xã hội đồng bộ, ưu tiên đột phá về hạ tầng giao thông, thủy lợi, tạo nền tảng vững chắc cho phát triển công nghiệp, dịch vụ và nông thôn mới.

**4.** Phát triển các khu công nghiệp theo hướng công nghệ xanh, sạch, hiện đại, chủ động thu hút và lựa chọn nhà đầu tư chất lượng cao để nhanh chóng lấp đầy các khu công nghiệp, gắn với bảo vệ môi trường và phát triển bền vững.

**5.** Tập trung khai thác tiềm năng du lịch, đặc biệt là du lịch sinh thái và du lịch cộng đồng, xây dựng Canh Vinh trở thành điểm đến hấp dẫn cho nhà đầu tư và du khách, đồng thời tạo sinh kế bền vững, phấn đấu xã không còn hộ nghèo vào năm 2030.

**6.** Đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh và cải cách hành chính, coi đây là khâu đột phá để nâng cao chất lượng quản lý nhà nước, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh và tăng sức cạnh tranh địa phương.

**V- CÁC KHÂU ĐỘT PHÁ**

Trên cơ sở phân tích bối cảnh, tiềm năng và yêu cầu phát triển mới, Đảng bộ xã Canh Vinh xác định ba khâu đột phá trọng tâm trong nhiệm kỳ 2025 - 2030 như sau:

**1.** Đồng bộ hạ tầng kinh tế - xã hội hiện đại, tạo nền tảng phát triển đô thị: Tập trung đầu tư hạ tầng giao thông, thủy lợi, điện, viễn thông, hạ tầng khu công nghiệp - du lịch; đẩy mạnh quy hoạch, quản lý quy hoạch, hình thành không gian đô thị - nông thôn hiện đại, xanh, thông minh. Đây là khâu then chốt, mở đường cho thu hút đầu tư và phát triển bền vững.

**2.** Xóa hộ nghèo, nâng cao chất lượng đời sống nhân dân: Triển khai đồng bộ các giải pháp giảm nghèo, hỗ trợ chuyển đổi sinh kế, phát triển nông - lâm nghiệp, du lịch cộng đồng. Gắn với Chương trình mục tiêu quốc gia để đến cuối nhiệm kỳ xã Canh Vinh không còn hộ nghèo, nâng cao chất lượng đời sống nhân dân.

 **3.** Xây dựng Canh Vinh thành điểm đến du lịch đặc sắc, lấy Làng Canh Tiến làm hạt nhân: Phát huy thế mạnh thiên nhiên, văn hóa dân tộc; phát triển du lịch sinh thái, cộng đồng; xây dựng Làng Canh Tiến thành điểm nhấn tiêu biểu, tạo thương hiệu du lịch Canh Vinh gắn với kinh tế xanh, bảo tồn di sản và phát triển bền vững.

Ba khâu đột phá này vừa là nhiệm vụ cấp bách, vừa mang tính chiến lược lâu dài, tạo nền tảng vững chắc để xã Canh Vinh phát triển nhanh, bền vững, trở thành đô thị trong tương lai gần.

**VI- CÁC GIẢI PHÁP CHỦ YẾU**

**1. Xây dựng Đảng và hệ thống chính trị**

1.1 - Xây dựng Đảng bộ và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh; nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng bộ và chất lượng đội ngũ đảng viên

1.1.1 - Tập trung đổi mới, nâng cao chất lượng công tác chính trị, tư tưởng; xây dựng Đảng bộ vững mạnh về chính trị, tư tưởng, đạo đức

a) Xây dựng Đảng bộ vững mạnh về chính trị, tư tưởng

Tiếp tục nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, củng cố niềm tin của cán bộ, đảng viên và Nhân dân vào mục tiêu, lý tưởng của Đảng, kiên định chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối đổi mới và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội. Đổi mới nội dung, phương thức học tập, quán triệt nghị quyết, chỉ thị của Đảng, gắn với tuyên truyền sâu rộng chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; giáo dục truyền thống cách mạng, lòng yêu nước, ý chí tự lực, tự cường.

Chủ động nắm bắt, dự báo, định hướng tình hình tư tưởng, dư luận xã hội; kịp thời phát hiện, xử lý các biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ. Thực hiện hiệu quả công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, kiên quyết đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, thông tin xấu độc trên không gian mạng. Củng cố, kiện toàn đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên có trình độ, bản lĩnh chính trị vững vàng, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng công tác đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị, nâng cao nhận thức, trình độ, bản lĩnh chính trị của cán bộ, đảng viên. Chú trọng bồi dưỡng ý thức giác ngộ chính trị, lý tưởng, truyền thống cách mạng cho đoàn viên, hội viên và Nhân dân, nhất là thế hệ trẻ.

b) Tăng cường xây dựng Đảng về đạo đức

Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, gắn với thực hiện các quy định về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu cấp ủy, cơ quan, đơn vị. Xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên thật sự tiên phong, gương mẫu, có phẩm chất đạo đức trong sáng, bản lĩnh chính trị vững vàng, tận tụy phục vụ Nhân dân. Thực hiện nghiêm các chuẩn mực đạo đức cách mạng, đạo đức công vụ; siết chặt kỷ luật, kỷ cương, nâng cao tinh thần tự soi, tự sửa, tự phê bình và phê bình trong toàn Đảng bộ; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa" trong nội bộ. Tạo chuyển biến mạnh mẽ về ý thức trách nhiệm, tác phong, lề lối làm việc, xây dựng văn hóa, đạo đức công vụ, đáp ứng yêu cầu xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh.

1.1.2 - Đẩy mạnh công tác xây dựng Đảng về tổ chức và cán bộ

a) Tiếp tục đổi mới, hoàn thiện tổ chức bộ máy và nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị

Tập trung thực hiện có hiệu quả việc sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, tăng cường hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới. Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo, thực hiện nghiêm chủ trương của Đảng về công tác quản lý biên chế của hệ thống chính trị, thực hiện việc tinh giản biên chế gắn với cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; Phân định rõ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn giữa các cơ quan, đơn vị để tránh chồng chéo, nâng cao hiệu quả phối hợp; thực hiện tốt công tác tư tưởng và giải quyết kịp thời chế độ, chính sách đối với các trường hợp bị ảnh hưởng do sắp xếp tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế.

b) Tập trung củng cố, xây dựng tổ chức cơ sở đảng và nâng cao chất lượng đội ngũ đảng viên

Chú trọng xây dựng tổ chức cơ sở đảng trong sạch, vững mạnh; nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức đảng. Đổi mới nội dung, phương thức sinh hoạt chi bộ, tăng cường kiểm điểm tự phê bình và phê bình. Quan tâm phát triển đảng viên mới, nhất là ở các chi bộ thôn, làng vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Tăng cường công tác quản lý đảng viên, chú trọng quản lý đảng viên đi làm ăn xa; kịp thời rà soát, phát hiện, giáo dục, sàng lọc, xử lý đảng viên vi phạm, đưa những đảng viên không đủ tư cách ra khỏi Đảng. Xây dựng đội ngũ đảng viên tiên phong, gương mẫu, có bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức, ý thức tổ chức kỷ luật và năng lực hoàn thành nhiệm vụ.

c) Đổi mới mạnh mẽ, tạo đột phá trong công tác cán bộ; tăng cường bảo vệ chính trị nội bộ

Tiếp tục triển khai thực hiện đồng bộ các khâu trong công tác cán bộ, từ tuyển dụng, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, luân chuyển, bổ nhiệm, sử dụng đến đánh giá cán bộ theo hướng thực chất, công khai, minh bạch, đảm bảo thực hiện thống nhất nguyên tắc Đảng lãnh đạo công tác cán bộ. Xây dựng đội ngũ cán bộ, nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý có bản lĩnh chính trị vững vàng, phẩm chất đạo đức, năng lực chuyên môn, tinh thần trách nhiệm, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung. Đảm bảo tính kế thừa, ổn định, phát triển trong đội ngũ cán bộ; giữ vững kỷ luật, kỷ cương của Đảng. Thực hiện tốt công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, luân chuyển cán bộ; xây dựng đội ngũ cán bộ đủ phẩm chất, năng lực, uy tín, ngang tầm nhiệm vụ; chú trọng cán bộ trẻ, cán bộ nữ, cán bộ người dân tộc thiểu số. Tăng cường công tác bảo vệ chính trị nội bộ, bảo đảm sự trong sạch, vững mạnh của Đảng.

1.1.3 - Đẩy mạnh công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật của Đảng

Tăng cường quán triệt và thực hiện nghiêm các chỉ thị, nghị quyết, quy định của Trung ương, của tỉnh về công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật Đảng. Xây dựng và triển khai chương trình, kế hoạch kiểm tra, giám sát tập trung vào các lĩnh vực dễ phát sinh vi phạm, những vấn đề được dư luận quan tâm. Chủ động phát hiện, xử lý kịp thời, nghiêm minh các tổ chức đảng, đảng viên vi phạm; gắn kiểm tra, giám sát tổ chức đảng với người đứng đầu, bảo đảm giữ vững kỷ luật, kỷ cương của Đảng. Nâng cao hiệu quả giám sát việc kê khai, công khai tài sản, thu nhập; chú trọng giám sát việc thực hiện kết luận sau kiểm tra, giám sát. Tăng cường phối hợp giữa công tác kiểm tra, giám sát của Đảng với thanh tra, kiểm tra, giám sát của Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể và sự giám sát của Nhân dân. Xây dựng đội ngũ cán bộ kiểm tra có bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức, năng lực, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

1.1.4 - Đổi mới công tác dân vận; thắt chặt hơn nữa mối quan hệ mật thiết giữa Đảng với Nhân dân, dựa vào Nhân dân để xây dựng Đảng

Tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức công tác dân vận theo hướng sâu sát cơ sở, lắng nghe tâm tư, nguyện vọng chính đáng của Nhân dân. Phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội trong công tác dân vận, vận động Nhân dân chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc vững chắc. Chú trọng thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở, phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội của Nhân dân, tạo sự đồng thuận, củng cố niềm tin của Nhân dân với Đảng và hệ thống chính trị. Gắn công tác dân vận với thực hiện có hiệu quả các chính sách phát triển kinh tế - xã hội, nhất là từ cơ sở.

1.1.5 - Tăng cường công tác nội chính; kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực

Tiếp tục tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho cán bộ, đảng viên và Nhân dân về những chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực. Tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy, phối hợp đồng bộ giữa các cơ quan chức năng, phát huy sức mạnh tổng hợp của hệ thống chính trị và của toàn dân trong đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

Quán triệt, thực hiện nghiêm các nghị quyết, chỉ thị của Trung ương, của tỉnh về công tác nội chính, phòng chống tham nhũng, tiêu cực; tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức và hành động của cán bộ, đảng viên. Chủ động phòng ngừa, kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm minh các hành vi tham nhũng, lãng phí; thực hiện công khai, minh bạch và giải trình theo quy định. Giải quyết kịp thời, có hiệu quả đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân nhằm nâng cao hiệu lực quản lý nhà nước, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của Nhân dân.

1.1.6 - Tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng

Đổi mới phương thức lãnh đạo của các cấp ủy, tổ chức đảng theo hướng khoa học, dân chủ, sâu sát cơ sở, phát huy vai trò tập thể và trách nhiệm nêu gương của người đứng đầu. Thực hiện tinh gọn tổ chức bộ máy, nâng cao hiệu quả phối hợp trong hệ thống chính trị; kiên quyết khắc phục tình trạng chồng chéo chức năng, nhiệm vụ.

Đổi mới quy trình xây dựng, ban hành và tổ chức thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của cấp ủy, bảo đảm tính khả thi, hiệu quả. Tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện nghị quyết; đổi mới phương pháp làm việc theo hướng ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số, cải cách hành chính trong Đảng bộ. Quan tâm dành thời gian đi cơ sở để nắm bắt tình hình thực tế, kịp thời giải quyết các vấn đề phát sinh, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn mới.

1.2 - Nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động chính quyền; đẩy mạnh cải cách hành chính gắn với xây dựng chính quyền số, xã hội số.

Tiếp tục đổi mới, nâng cao vai trò và chất lượng hoạt động của HĐND, đại biểu HĐND xã, đảm bảo thực hiện tốt chức năng quyết định các vấn đề quan trọng của địa phương và giám sát việc thực hiện nghị quyết. Tăng cường công tác giám sát tập trung vào các lĩnh vực then chốt, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội và nguyện vọng của Nhân dân.

Kịp thời củng cố, kiện toàn tổ chức bộ máy, nâng cao năng lực, hiệu lực, hiệu quả quản lý, điều hành của chính quyền xã. Thực hiện tinh gọn biên chế, xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có bản lĩnh chính trị vững vàng, phẩm chất đạo đức tốt, năng lực, chuyên nghiệp, đáp ứng yêu cầu trong giai đoạn mới. Đẩy mạnh đổi mới cơ chế quản lý, nâng cao năng lực tự chủ, hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn.

Đẩy mạnh cải cách hành chính, nhất là cải cách thủ tục hành chính, lấy người dân và doanh nghiệp làm trung tâm phục vụ. Đổi mới phương thức tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả thủ tục hành chính theo hướng hiện đại, giảm phiền hà, tiết kiệm thời gian, chi phí cho người dân, doanh nghiệp. Triển khai xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền số, xã hội số, góp phần nâng cao chất lượng quản lý nhà nước, đáp ứng yêu cầu phát triển và hội nhập. Siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính; nâng cao tinh thần trách nhiệm, đạo đức công vụ; đề cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị. Tăng cường kiểm tra, giám sát công tác cải cách hành chính và thực hiện nhiệm vụ công vụ.

1.3 - Phát huy mạnh mẽ vai trò chủ thể của Nhân dân và sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân

Coi trọng việc phát huy quyền làm chủ của Nhân dân; tăng cường tiếp xúc, đối thoại, lắng nghe, giải quyết kịp thời các kiến nghị, nguyện vọng chính đáng của Nhân dân, tạo sự đồng thuận và niềm tin vào sự lãnh đạo của Đảng, chính quyền. Đẩy mạnh các phong trào thi đua yêu nước, huy động nguồn lực xã hội để phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững quốc phòng, an ninh.

Phát huy vai trò nòng cốt của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị – xã hội trong xây dựng, củng cố, phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc. Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác giám sát, phản biện xã hội; phát huy vai trò đại diện, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, hội viên. Xây dựng tổ chức cơ sở vững mạnh, nâng cao hiệu quả công tác tập hợp, phát triển đoàn viên, hội viên, giới thiệu quần chúng ưu tú để kết nạp Đảng.

Tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức hoạt động công tác dân vận, công tác tôn giáo và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở. Xây dựng đội ngũ cán bộ làm công tác dân vận, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội có phẩm chất, năng lực, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ. Đẩy mạnh các phong trào thi đua yêu nước, các cuộc vận động lớn như “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”, “Đền ơn đáp nghĩa”, hoạt động nhân đạo, từ thiện, góp phần phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững an ninh trật tự trên địa bàn.

**2. Phát triển kinh tế, khoa học công nghệ và bảo vệ môi trường**

2.1 - Phát triển kinh tế

Trong nhiệm kỳ 2025 - 2030, xã Canh Vinh xác định phát triển kinh tế nhanh, bền vững là nhiệm vụ trung tâm; tập trung khai thác hiệu quả tiềm năng, lợi thế; huy động và sử dụng hợp lý, tiết kiệm các nguồn lực để đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng công nghiệp - dịch vụ - nông nghiệp hiện đại. Đồng thời, đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ, chuyển đổi số, phát triển kinh tế số, kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn, gắn với quản lý, bảo vệ môi trường và thích ứng hiệu quả với biến đổi khí hậu.

Trọng tâm là phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp theo hướng hiện đại, ưu tiên thu hút các ngành công nghiệp sạch; nâng cao chất lượng, hiệu quả sản xuất nông nghiệp gắn với xây dựng nông thôn mới; phát triển thương mại - dịch vụ và du lịch thành ngành kinh tế quan trọng; tiếp tục hoàn thiện kết cấu hạ tầng đồng bộ, cải thiện môi trường đầu tư, tạo động lực thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội.

2.1.1 - Phát triển công nghiệp với tốc độ tăng trưởng nhanh bền vững, hướng tới tăng trưởng xanh

Tiếp tục triển khai thực hiện Nghị quyết số 26-NQ/TW ngày 03/11/2022 của Bộ Chính trị về *“Phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm quốc phòng, an ninh vùng Bắc Trung Bộ và duyên hải Trung Bộ đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045”*, Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 17/11/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về *“Tiếp tục đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045”.* Xã Canh Vinh có vị trí địa lý thuận lợi, giáp Khu công nghiệp - đô thị - dịch vụ Becamex VSIP Bình Định, là đầu mối giao thông quan trọng kết nối các vùng kinh tế phía Nam tỉnh Gia Lai với vùng duyên hải miền Trung. Đây là lợi thế chiến lược để phát triển công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp, hình thành các cụm công nghiệp vệ tinh, dịch vụ hậu cần, logistics phục vụ khu công nghiệp lớn của tỉnh.

Trong nhiệm kỳ tới, tập trung khai thác tối đa tiềm năng này, đẩy mạnh thu hút các dự án công nghiệp sạch, công nghiệp chế biến sâu, công nghiệp phụ trợ; ưu tiên những ngành ít tác động đến môi trường, tạo giá trị gia tăng cao. Đặc biệt chú trọng phát triển các ngành chế biến gỗ, nội thất, nhựa giả mây - các ngành đã và đang hình thành tại địa phương. Khuyến khích phát triển các làng nghề truyền thống, tiểu thủ công nghiệp gắn với ứng dụng khoa học - công nghệ, nâng cao giá trị sản phẩm. Triển khai các cụm công nghiệp mới tại Canh Hiệp, Canh Hiệp 1, Canh Hiển và Canh Vinh để phân bổ hợp lý các ngành nghề sản xuất, giảm áp lực hạ tầng và bảo vệ môi trường. Đồng thời, tăng cường phối hợp với các sở, ngành để đẩy nhanh tiến độ giải phóng mặt bằng, tạo quỹ đất sạch thu hút nhà đầu tư. Tích cực hỗ trợ các doanh nghiệp, hợp tác xã tiếp cận các chính sách ưu đãi về đất đai, thuế, tín dụng; nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, nhất là đào tạo lao động kỹ thuật để đáp ứng yêu cầu sản xuất công nghiệp hiện đại.

2.1.2 - Nâng cao chất lượng, hiệu quả sản xuất nông nghiệp; phát triển nông nghiệp công nghệ cao gắn với xây dựng nông thôn mới, sử dụng hiệu quả đất đai

Xác định nông nghiệp là trụ cột quan trọng trong phát triển kinh tế - xã hội, cần tập trung chuyển dịch cơ cấu ngành theo hướng hiện đại, bền vững. Đẩy mạnh ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật để nâng cao năng suất, chất lượng cây trồng, vật nuôi; phát triển sản phẩm hàng hóa có giá trị cao. Khuyến khích mô hình sản xuất nông nghiệp liên kết theo chuỗi giá trị, khai thác tiềm năng, lợi thế từng vùng, trong đó lấy nông dân làm chủ thể, nông thôn làm nền tảng, xây dựng nông thôn mới là nhiệm vụ then chốt.

Rà soát, tổ chức lại sản xuất nông nghiệp theo quy hoạch; duy trì, phát triển sản phẩm OCOP; thu hút doanh nghiệp có năng lực tham gia đầu tư trồng trọt, chăn nuôi, chế biến, tiêu thụ nông sản. Phát triển chăn nuôi gia súc, gia cầm theo hướng trang trại quy mô phù hợp, kiểm soát tốt dịch bệnh, lựa chọn giống có giá trị kinh tế cao. Đẩy mạnh hình thành, củng cố tổ hợp tác, hợp tác xã, chi hội ngành nghề chăn nuôi; tổ chức lại chăn nuôi nông hộ theo hướng an toàn, bền vững.

Tiếp tục triển khai có hiệu quả chương trình xây dựng nông thôn mới, phấn đấu hoàn thành mục tiêu xã đạt chuẩn nông thôn mới vào năm 2027 và nông thôn mới nâng cao vào năm 2030; ưu tiên đầu tư kết cấu hạ tầng thiết yếu, phát triển dịch vụ nông nghiệp. Tăng cường bảo vệ rừng hiện có, đẩy mạnh khoanh nuôi tái sinh, trồng rừng phòng hộ và rừng sản xuất, phát triển lâm sản ngoài gỗ theo hướng liên kết chuỗi, phù hợp với điều kiện địa phương.

2.1.3 - Nâng cao hiệu quả hoạt động thương mại, dịch vụ, đẩy mạnh xuất khẩu, thu ngân sách; phát triển du lịch thực sự trở thành ngành kinh tế mũi nhọn.

Xã Canh Vinh sở hữu nhiều tiềm năng để phát triển thương mại, dịch vụ và du lịch nhờ hệ thống di sản văn hóa phong phú, đặc biệt là không gian văn hóa cồng chiêng - Di sản văn hóa phi vật thể đại diện của nhân loại, cùng cảnh quan rừng núi, suối thác và bản sắc văn hóa đặc sắc của đồng bào dân tộc thiểu số. Trong nhiệm kỳ tới, xã tập trung khai thác các sản phẩm du lịch đặc trưng, từng bước xây dựng thương hiệu du lịch Canh Vinh; khuyến khích phát triển loại hình lưu trú cộng đồng (homestay), du lịch trải nghiệm gắn với chuỗi dịch vụ thương mại, hậu cần phục vụ du lịch. Hồ Quang Hiển, Hồ ông Lành, Làng Canh Tiến được xác định là điểm nhấn quan trọng để phát triển du lịch cộng đồng, tận dụng lợi thế về cảnh quan và phong tục truyền thống độc đáo của người Ba Na.

Đồng thời, đẩy mạnh phát triển hệ thống thương mại - dịch vụ hiện đại, đa dạng; nâng cấp chợ trung tâm xã, chợ nông thôn và khuyến khích hình thành siêu thị mini, cửa hàng tiện ích đáp ứng nhu cầu tiêu dùng. Tăng cường thu hút đầu tư vào logistics, dịch vụ vận tải, từng bước xây dựng mạng lưới kết nối thương mại liên vùng phục vụ công nghiệp, nông nghiệp và du lịch. Song song đó, hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã đẩy mạnh xuất khẩu các sản phẩm nông - lâm - thủy sản chủ lực như gỗ, đồ nội thất, nông sản chế biến; đa dạng hóa thị trường, nâng cao giá trị xuất khẩu và tạo nguồn thu ngân sách ổn định, bền vững.

2.1.4 - Tiếp tục cải thiện môi trường đầu tư, tăng cường thu hút đầu tư để thúc đẩy tăng trưởng kinh tế - xã hội

Với vị trí chiến lược liền kề Khu công nghiệp - đô thị - dịch vụ Becamex VSIP Bình Định và nằm trên trục kết nối các tuyến giao thông huyết mạch của tỉnh, Canh Vinh có lợi thế quan trọng để thu hút các dự án phát triển công nghiệp, dịch vụ, đô thị hiện đại, tạo động lực tăng trưởng kinh tế - xã hội. Trong nhiệm kỳ tới, xã tập trung đẩy mạnh cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh theo hướng minh bạch, thông thoáng; nâng cao năng lực cạnh tranh địa phương. Xã chủ động phối hợp với các sở, ngành của tỉnh để xúc tiến, kêu gọi các doanh nghiệp, tập đoàn lớn đầu tư vào hạ tầng, thương mại, dịch vụ, logistics, hình thành khu dân cư, cụm công nghiệp vệ tinh. Đồng thời, khuyến khích các doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ sản xuất kinh doanh đổi mới công nghệ, mở rộng quy mô, ứng dụng khoa học - công nghệ nhằm nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm và sức cạnh tranh. Tiếp tục rà soát, hoàn thiện quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; chủ động giải phóng mặt bằng, tạo quỹ đất sạch, thực hiện hiệu quả các chính sách hỗ trợ, ưu đãi đầu tư để thu hút mạnh mẽ nguồn lực vào Canh Vinh.

2.1.5 - Hoàn thiện hạ tầng thiết yếu đáp ứng yêu cầu phát triển

Tích cực huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn vốn đầu tư để xây dựng kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội đồng bộ, hiện đại. Đẩy mạnh xã hội hóa, thu hút nguồn lực phát triển hạ tầng giao thông, cụm công nghiệp, thủy lợi, dịch vụ - du lịch và các thiết chế văn hóa, xã hội. Ưu tiên nguồn lực đầu tư các công trình trọng điểm: Đập dâng sông Hà Thanh, Trung tâm thương mại Canh Vinh, Ga hàng hóa đường sắt, Cụm logistic, nâng cấp mở rộng Quốc lộ 19C, tuyến đường phía Tây xã, cầu Ri (thôn Kinh Tế), Trụ sở và Nhà công vụ xã, Trạm Y tế, các trường học đạt chuẩn, hệ thống kênh mương, kè sông, cấp nước sinh hoạt và sản xuất, hoàn thiện các tuyến giao thông nông thôn.

Thực hiện tốt công tác quy hoạch và quản lý quy hoạch, định hướng hình thành đô thị Canh Vinh; lập quy hoạch chi tiết các khu chức năng, đảm bảo hài hòa phát triển hạ tầng với sinh kế người dân vùng dự án, ưu tiên đầu tư hạ tầng thiết yếu cho vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Tăng cường hiệu lực quản lý nhà nước về đầu tư xây dựng; đảm bảo tiến độ, chất lượng và hiệu quả các công trình, góp phần nâng cao diện mạo nông thôn mới, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội.

2.1.6. Tăng cường liên kết giữa các địa phương, các khu vực trong địa bàn xã, vùng và cả tỉnh

Phát triển kinh tế - xã hội bền vững đòi hỏi tăng cường liên kết giữa các khu vực trong xã, giữa xã với các vùng lân cận và toàn tỉnh. Canh Vinh sẽ chủ động triển khai xây dựng và thực hiện Quy hoạch chung xã Canh Vinh thời kỳ 2021–2030, tầm nhìn đến 2050 nhằm khai thác hiệu quả tiềm năng, lợi thế của từng khu vực, phát huy tính liên kết vùng để phát triển đồng bộ, hài hòa.

\* Định hướng phát triển vùng trong thời gian tới

- Khu vực đô thị: Tập trung phát triển khu vực trung tâm xã với định hướng trở thành đô thị loại V, gắn kết chặt chẽ với Khu công nghiệp - đô thị - dịch vụ Becamex VSIP Bình Định. Ưu tiên đầu tư phát triển hạ tầng kỹ thuật và hạ tầng xã hội hiện đại, xây dựng các khu dân cư, khu đô thị mới văn minh, đồng bộ, tạo sức hút cho các hoạt động thương mại, dịch vụ và đầu tư.

- Khu vực nông thôn: Đẩy mạnh phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, hình thành các vùng chuyên canh cây trồng, vật nuôi chủ lực gắn với chế biến và tiêu thụ sản phẩm. Song song đó, tiếp tục xây dựng nông thôn mới nâng cao, kiểu mẫu, cải thiện kết cấu hạ tầng, bảo vệ môi trường, nâng cao chất lượng đời sống Nhân dân.

- Khu vực miền núi: Khai thác tiềm năng về lâm nghiệp, du lịch sinh thái, du lịch cộng đồng gắn với bảo tồn và phát huy bản sắc văn hóa truyền thống của đồng bào dân tộc thiểu số. Ưu tiên đầu tư hạ tầng giao thông, điện, nước, viễn thông để kết nối thuận lợi với khu vực trung tâm xã và các vùng lân cận, thu hẹp khoảng cách phát triển.

Canh Vinh cũng sẽ tăng cường phối hợp với các xã giáp ranh và các địa phương trong tỉnh để triển khai các dự án liên kết vùng, phát triển đồng bộ hệ thống hạ tầng kỹ thuật, logistics, dịch vụ, từng bước nâng cao năng lực cạnh tranh, thúc đẩy kinh tế - xã hội phát triển nhanh, bền vững.

2.2. Phát triển khoa học công nghệ

2.2.1- Đẩy mạnh nghiên cứu, ứng dụng khoa học – công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, coi đây là động lực quan trọng thúc đẩy tăng trưởng, nâng cao năng suất, chất lượng và hiệu quả.

Triển khai hiệu quả *Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị*; ưu tiên phát triển nông nghiệp công nghệ cao, nông nghiệp hữu cơ, ứng dụng công nghệ sinh học, tự động hóa và số hóa quy trình sản xuất để giảm chi phí, tăng giá trị và bảo vệ môi trường. Hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã đổi mới công nghệ, phát triển sản phẩm thông minh, thân thiện môi trường, đáp ứng nhu cầu thị trường. Tăng cường hợp tác với các viện, trường, doanh nghiệp trong nghiên cứu, chuyển giao công nghệ, từng bước xây dựng hệ sinh thái đổi mới sáng tạo phù hợp với điều kiện địa phương. Đẩy mạnh chuyển đổi số trên cả ba trụ cột: chính quyền số, kinh tế số và xã hội số; phát triển hạ tầng số, ứng dụng công nghệ số trong quản lý, cung cấp dịch vụ công và sản xuất - kinh doanh, hướng đến xây dựng chính quyền số hiện đại, thích ứng nhanh với xu thế phát triển.

2.2.2 - Đẩy mạnh chuyển đổi số; phát triển kinh tế số, xã hội số, chính quyền số

Triển khai mạnh mẽ Chương trình chuyển đổi số quốc gia và của tỉnh trên địa bàn xã Canh Vinh. Phấn đấu đến năm 2030, xã cơ bản hoàn thành hạ tầng số, đảm bảo 100% các hộ dân có kết nối Internet tốc độ cao, 90% dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 được cung cấp, tạo thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp trong tiếp cận và sử dụng. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, số hóa dữ liệu quản lý trong các lĩnh vực: đất đai, dân cư, tài nguyên môi trường, y tế, giáo dục. Phát triển chính quyền số, tăng cường sử dụng phần mềm quản lý, cổng dịch vụ công trực tuyến, nâng cao hiệu quả quản lý, điều hành và phục vụ Nhân dân. Hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ sản xuất kinh doanh chuyển đổi mô hình kinh doanh theo hướng số hóa: từ sản xuất, quảng bá, bán hàng đến thanh toán, logistics; từng bước hình thành các nền tảng thương mại điện tử địa phương để kết nối thị trường trong nước và quốc tế. Tích cực tuyên truyền, nâng cao nhận thức, kỹ năng số cho cán bộ, đảng viên và Nhân dân; bảo đảm “không ai bị bỏ lại phía sau” trong quá trình chuyển đổi số.

2.3 - Đẩy mạnh công tác bảo vệ môi trường, thích ứng hiệu quả với biến đổi khí hậu

2.3.1 - Tăng cường quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường

Tiếp tục triển khai thực hiện Chương trình hành động số 11-CTr/TU ngày 11/8/2017 của Thành ủy về *“Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo vệ môi trường đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030.* Xã tập trung quản lý, sử dụng tiết kiệm, hiệu quả và bền vững các nguồn tài nguyên thiên nhiên, đặc biệt là đất, nước, rừng và khoáng sản. Tiếp tục thực hiện các biện pháp bảo vệ rừng đầu nguồn, nâng cao tỷ lệ che phủ rừng, phấn đấu giữ vững và nâng cao tỷ lệ che phủ trên 69,8%. Tăng cường kiểm tra, giám sát và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật về môi trường; kiểm soát chặt chẽ việc xả thải, xử lý rác thải, nhất là tại các khu, cụm công nghiệp, khu dân cư và các cơ sở sản xuất, kinh doanh. Đẩy mạnh các phong trào “Ngày Chủ nhật xanh”, “Toàn dân tham gia bảo vệ môi trường”, trồng cây xanh, xây dựng cảnh quan xanh - sạch - đẹp ở khu vực nông thôn, đô thị.

2.3.2 - Chủ động thích ứng với biến đổi khí hậu, phòng chống thiên tai

Tăng cường quản lý, khai thác hiệu quả, bền vững tài nguyên thiên nhiên, đặc biệt là đất, nước, khoáng sản; thực hiện nghiêm kế hoạch sử dụng đất, phát triển quỹ đất phục vụ phát triển kinh tế - xã hội. Siết chặt công tác thanh tra, giám sát, xử lý vi phạm trong giao đất, cho thuê đất, khai thác tài nguyên, nhất là tại khu vực giáp KCN - đô thị - dịch vụ Becamex VSIP Bình Định và các cụm công nghiệp mới. Quan tâm bảo vệ, phát triển rừng bền vững; quản lý chặt diện tích rừng tự nhiên, rừng phòng hộ, rừng đầu nguồn; gắn công tác bảo vệ rừng với sinh kế của người dân. Đẩy mạnh bảo vệ môi trường, nâng cao ý thức cộng đồng, giám sát nghiêm ngặt việc xử lý chất thải tại các cụm công nghiệp, khu dân cư, bảo đảm cảnh quan sáng - xanh - sạch - đẹp. Chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng chống thiên tai; nâng cao năng lực dự báo, cảnh báo và khả năng thích ứng của cộng đồng trước các hiện tượng thời tiết cực đoan.

**3. Phát triển văn hóa, xã hội, con người, đảm bảo an sinh xã hội, nâng cao đời sống Nhân dân**

3.1 - Phát triển văn hóa, con người, thể dục, thể thao, báo chí

Tập trung bảo tồn, phát huy các giá trị văn hóa truyền thống, nhất là không gian văn hóa cồng chiêng và các lễ hội đặc sắc của đồng bào Ba Na; đẩy mạnh phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” gắn với xây dựng nông thôn mới nâng cao, đô thị văn minh. Chú trọng xây dựng con người Canh Vinh phát triển, có tri thức, kỹ năng, đạo đức, lối sống đẹp, tinh thần yêu quê hương và khát vọng vươn lên. Phát triển phong trào thể dục, thể thao quần chúng; đầu tư nâng cấp các thiết chế văn hóa - thể thao ở xã, thôn, làng, từng bước hình thành các trung tâm văn hóa cộng đồng hiện đại, đáp ứng nhu cầu hưởng thụ và rèn luyện của Nhân dân. Tăng cường truyền thông cơ sở, phát huy vai trò báo chí trong tuyên truyền chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước; xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, đẩy lùi tệ nạn xã hội và thông tin xấu, độc.

3.2 - Phát triển giáo dục và đào tạo, dạy nghề; nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, nhất là nhân lực chất lượng cao

3.2.1 - Tiếp tục đổi mới nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo, dạy nghề

Tập trung nâng cao chất lượng giáo dục, chú trọng phát triển năng lực, phẩm chất người học; thực hiện hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông 2018. Ưu tiên đầu tư nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy và học, đặc biệt tại các điểm trường vùng sâu, vùng xa. Đẩy mạnh xã hội hóa giáo dục, tạo điều kiện để mọi người dân đều được tiếp cận dịch vụ giáo dục chất lượng, công bằng, bình đẳng. Tăng cường giáo dục đạo đức, kỹ năng sống, giữ gìn bản sắc văn hóa dân tộc; phát triển các chương trình dạy tiếng phổ thông kết hợp tiếng mẹ đẻ cho học sinh dân tộc thiểu số. Đẩy mạnh đào tạo nghề gắn với nhu cầu lao động tại các khu, cụm công nghiệp, dịch vụ, du lịch; mở rộng đào tạo nghề ngắn hạn, nâng cao kỹ năng cho lao động nông thôn và đồng bào dân tộc thiểu số.

3.2.2. Xây dựng và phát triển đội ngũ trí thức, lao động chất lượng cao

Chú trọng đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, giáo viên, y bác sĩ người dân tộc thiểu số; khuyến khích con em đồng bào dân tộc học tập nâng cao trình độ để từng bước đảm nhận các vị trí lãnh đạo, quản lý. Hợp tác với các cơ sở giáo dục, doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh để đào tạo nguồn nhân lực có tay nghề cao, đáp ứng yêu cầu phát triển công nghiệp, dịch vụ, du lịch, nông nghiệp công nghệ cao. Hỗ trợ thanh niên khởi nghiệp, lập nghiệp, phát triển các mô hình kinh tế mới, tạo việc làm, góp phần nâng cao thu nhập, cải thiện đời sống cho người dân địa phương.

3.3 - Nâng cao chất lượng y tế và chăm sóc sức khỏe Nhân dân

Tiếp tục thực hiện hiệu quả Nghị quyết Trung ương 6 khóa XII về chăm sóc, nâng cao sức khỏe Nhân dân và Chỉ thị 25-CT/TW của Ban Bí thư về củng cố y tế cơ sở. Xã Canh Vinh tập trung hoàn thiện hệ thống y tế cơ sở; đầu tư nâng cấp Trạm Y tế xã, các điểm y tế thôn, làng, đáp ứng nhu cầu khám chữa bệnh ban đầu, chăm sóc sức khỏe cộng đồng và phòng, chống dịch bệnh. Triển khai hiệu quả các chương trình y tế quốc gia, ưu tiên phòng chống dịch bệnh, bệnh không lây nhiễm, chăm sóc sức khỏe bà mẹ, trẻ em, người cao tuổi và đồng bào dân tộc thiểu số. Đồng thời, nâng cao năng lực chuyên môn, y đức đội ngũ y tế; thu hút nhân lực, đẩy mạnh truyền thông nâng cao ý thức phòng bệnh, vệ sinh môi trường, dinh dưỡng. Tăng cường quản lý y tế, an toàn thực phẩm; mở rộng bảo hiểm y tế toàn dân, sử dụng hiệu quả quỹ bảo hiểm y tế. Khuyến khích xã hội hóa, huy động nguồn lực, nâng cao chất lượng dịch vụ y tế phục vụ Nhân dân.

3.4 - Giải quyết việc làm, nâng cao đời sống Nhân dân, giảm nghèo bền vững

Xã Canh Vinh tiếp tục triển khai đồng bộ, hiệu quả các chính sách an sinh xã hội, bảo trợ xã hội; chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho người nghèo, người yếu thế, đồng bào dân tộc thiểu số, người cao tuổi và trẻ em có hoàn cảnh khó khăn. Đẩy mạnh phong trào “Đền ơn đáp nghĩa”, hoạt động nhân đạo, từ thiện, phát huy truyền thống nhân văn tốt đẹp của dân tộc. Tăng cường hỗ trợ vay vốn, đào tạo nghề, giải quyết việc làm, xuất khẩu lao động; khuyến khích người dân tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp. Kết hợp chặt chẽ giữa phát triển kinh tế với thực hiện chính sách xã hội, hướng tới nâng cao chất lượng cuộc sống, đảm bảo công bằng và phát triển bền vững.

Phấn đấu đến năm 2030 không còn hộ nghèo, giảm mạnh hộ cận nghèo; nâng cao mức sống và thu nhập bình quân đầu người. Đồng thời, phối hợp phát triển nhà ở xã hội, nhà ở công nhân, đáp ứng nhu cầu thiết yếu, góp phần ổn định đời sống, bảo đảm an sinh xã hội và giải quyết các vấn đề phát sinh trong quá trình đô thị hóa.

3.5 - Giải quyết tốt các vấn đề xã hội

Xã Canh Vinh tăng cường công tác quản lý xã hội, chủ động nắm bắt, giải quyết kịp thời các vấn đề phát sinh, giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội, xây dựng môi trường sống an toàn, văn minh. Thực hiện hiệu quả các chính sách an sinh, bảo trợ xã hội; chăm lo đời sống gia đình chính sách, người có công, người yếu thế, đồng bào dân tộc thiểu số. Đồng thời, đẩy mạnh phòng chống tệ nạn xã hội, bạo lực gia đình, xâm hại trẻ em; bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của phụ nữ và trẻ em; thực hiện bình đẳng giới, vì sự tiến bộ của phụ nữ. Xây dựng cộng đồng đoàn kết, nhân ái, lan tỏa tinh thần tương thân, tương ái, cùng nhau phát triển bền vững.

3.6. - Tiếp tục thực hiện có hiệu quả công tác dân tộc và tôn giáo

Tiếp tục triển khai hiệu quả các chính sách, chương trình, dự án hỗ trợ vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền đặc biệt khó khăn. Đẩy mạnh tuyên truyền, giáo dục, khơi dậy ý chí tự lực, tinh thần vượt khó; khuyến khích đồng bào chủ động phát triển kinh tế - xã hội, giữ gìn an ninh trật tự. Tích cực xóa bỏ hủ tục lạc hậu, mê tín dị đoan; nâng cao nhận thức pháp luật, nhất là về hôn nhân, gia đình.

Thực hiện nghiêm các chủ trương, chính sách về tín ngưỡng, tôn giáo; tăng cường quản lý nhà nước trong lĩnh vực này, bảo đảm hoạt động tôn giáo đúng pháp luật. Chủ động phòng ngừa, đấu tranh làm thất bại âm mưu lợi dụng dân tộc, tôn giáo để chia rẽ khối đại đoàn kết, gây mất ổn định xã hội.

**4. Quốc phòng, an ninh, đối ngoại**

4.1 - Tăng cường quốc phòng, đảm bảo an ninh, trật tự, tạo môi trường ổn định phục vụ phát triển kinh tế xã hội

Tiếp tục quán triệt, triển khai nghiêm túc, hiệu quả Nghị quyết số 44-NQ/TW ngày 24/11/2023 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XIII về Chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới và Nghị quyết số 28-NQ/TW ngày 22/9/2008 của Bộ Chính trị khóa X về xây dựng khu vực phòng thủ vững chắc. Tăng cường giáo dục, bồi dưỡng kiến thức quốc phòng - an ninh theo phân cấp; nâng cao chất lượng tổng hợp, khả năng sẵn sàng chiến đấu của lực lượng vũ trang; xây dựng lực lượng dân quân tự vệ, dự bị động viên đủ về số lượng, vững về chất lượng. Đổi mới, nâng cao hiệu quả huấn luyện, diễn tập; thực hiện nghiêm công tác tuyển quân, chính sách hậu phương quân đội. Chủ động chuẩn bị lực lượng, phương tiện, sẵn sàng ứng phó mọi tình huống, nhất là nhiệm vụ bảo vệ chủ quyền biển, đảo.

Tập trung các giải pháp giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội; bảo đảm tuyệt đối an toàn các sự kiện chính trị quan trọng. Đẩy mạnh phong trào “Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc”, phát huy vai trò nhân dân trong giám sát, tố giác tội phạm. Chủ động phòng ngừa, phát hiện, xử lý hiệu quả các hành vi vi phạm pháp luật về an ninh trật tự; kịp thời đấu tranh, trấn áp tội phạm hình sự, ma túy, công nghệ cao, tội phạm trong thanh thiếu niên. Tăng cường hiệu lực quản lý nhà nước về an ninh trật tự; đẩy mạnh tuyên truyền, nâng cao nhận thức cộng đồng về phòng cháy chữa cháy, đảm bảo trật tự an toàn giao thông, phấn đấu kiềm chế và kéo giảm tai nạn giao thông trên cả ba tiêu chí.

4.2 - Củng cố và mở rộng quan hệ đối ngoại

Chủ động thực hiện nhất quán đường lối đối ngoại của Đảng và Nhà nước; đẩy mạnh công tác đối ngoại Nhân dân, tăng cường hợp tác, liên kết với các địa phương, doanh nghiệp, tổ chức trong và ngoài tỉnh để thu hút nguồn lực phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh. Tích cực tham gia các hoạt động giao lưu văn hóa, thể thao, quảng bá hình ảnh xã Canh Vinh với bạn bè trong và ngoài tỉnh; đẩy mạnh xúc tiến đầu tư, giới thiệu tiềm năng, lợi thế của địa phương. Nâng cao năng lực, trình độ cho đội ngũ cán bộ phục vụ công tác đối ngoại, tạo điều kiện thuận lợi để hội nhập và phát triển.

Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân xã Canh Vinh bước vào giai đoạn phát triển mới với những thuận lợi, khó khăn và thách thức đan xen, nhưng với tinh thần **“*Đoàn kết - Dân chủ - Kỷ cương - Đột phá - Phát triển*”**, Đại hội đại biểu Đảng bộ xã lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030 kêu gọi toàn Đảng bộ, quân và Nhân dân trong xã phát huy truyền đoàn kết, khát vọng vươn lên, truyền thống cách mạng và những thành tựu đạt, nắm bắt thời cơ, vượt qua khó khăn, thách thức, tổ chức thực hiện thắng lợi các mục tiêu, chỉ tiêu, phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp do Đại hội đại biểu Đảng bộ xã đề ra, xây dựng quê hương Canh Vinh phát triển bền vững; cùng với cả tỉnh và đất nước bước vào kỷ nguyên mới, kỷ nguyên vươn mình của dân tộc.

1. Triển khai học tập nghị quyết của Đảng: xã Canh Vinh 22 lớp, bình quân đạt 90,5%; xã Canh Hiển 22 lớp, bình quân đạt 90,81%; xã Canh Hiệp 22 lớp, bình quân đạt 91,58%. [↑](#footnote-ref-1)
2. Xã Canh Vinh 97%; xã Canh Hiển 98%; xã Canh Hiệp 96%. [↑](#footnote-ref-2)
3. Xã Canh Vinh: Trung cấp CT-HC 08, Sơ cấp chính trị 10.

Xã Canh Hiển: Cao cấp chính trị 03, Trung cấp CT-HC 15, Sơ cấp chính trị 07.

Xã Canh Hiệp: Cao cấp chính trị 02, Trung cấp CT-HC 02, Sơ cấp chính trị 16 [↑](#footnote-ref-3)
4. Xã Canh Vinh 05 trường hợp; xã Canh Hiển 05 trường hợp; xã Canh Hiệp 02 trường hợp. [↑](#footnote-ref-4)
5. Xã Canh Vinh 02 đồng chí; xã Canh Hiển 01 đồng chí; xã Canh Hiệp 01 đồng chí. [↑](#footnote-ref-5)
6. Xã Canh Vinh: kết nạp 32 đảng viên, nâng tổng số đảng viên lên 281 đảng viên, bình quân hàng năm kết nạp 3%; chuyển đảng chính thức 22 đảng viên dự bị.

Xã Canh Hiển: kết nạp 32 đảng viên, nâng tổng số đảng viên lên 158 đảng viên, bình quân hàng năm kết nạp 3%; chuyển đảng chính thức 30 đảng viên dự bị.

Xã Canh Hiệp: kết nạp 20 đảng viên, nâng tổng số đảng viên lên 134 đảng viên, bình quân hàng năm kết nạp 2%; chuyển đảng chính thức 24 đảng viên dự bị. [↑](#footnote-ref-6)
7. Đã rà soát, sàng lọc xóa tên khỏi danh sách 06 đảng viên (Canh Vinh 04 trường hợp, Canh Hiển 01 trường hợp, Canh Hiệp 01 trường hợp), khai trừ ra khỏi đảng 01 đảng viên (Canh Vinh). [↑](#footnote-ref-7)
8. Xã Canh Vinh: bình quân hàng năm có 96,87% chi bộ xếp loại HTTNV trở lên, đảng viên xếp loại HTTNV trở lên đạt 96,61%.

Xã Canh Hiển: bình quân hàng năm có 100% chi bộ xếp loại HTTNV trở lên, đảng viên xếp loại HTTNV trở lên đạt 99,52%.

Xã Canh Hiệp: bình quân hàng năm có 97,5% chi bộ xếp loại HTTNV trở lên, đảng viên xếp loại HTTNV trở lên đạt 85%. [↑](#footnote-ref-8)
9. NQ đề ra tốc độ tăng bình quân 10,2%. Trong đó NLTS 3,5%; Công nghiệp và Xây dựng 13,06%. Dịch vụ tăng 5,0%. Vượt so NQ 0,04%. [↑](#footnote-ref-9)
10. NQ đề ra: 15,92% - 72,07% - 12,01%. So với năm 2020, nông, lâm nghiệp, thủy sản giảm 0,43%, công nghiệp-xây dựng tăng 0,42%, thương mại-dịch vụ cơ cấu không tăng, giảm. [↑](#footnote-ref-10)
11. Vượt chỉ tiêu Nghị quyết (kế hoạch tăng 10 - 12%). [↑](#footnote-ref-11)
12. Năm 2025 ước đạt 826,3 ha, năng suất năm 2025 ước đạt (Canh Vinh cũ: 488,8 ha *(đạt 94,07% so với Nghị quyết của xã (Nghị quyết 519,6 ha*), Canh Hiệp 75 ha (năng suất 60 tạ/ ha, sản lượng 462 tấn, so Nghị quyết đạt 99,26%;). Canh Hiển 232,5 ha (giảm 5,25 ha so với năm 2020, năng suất đạt 64,54 tạ/ha, tăng 3,42 tạ/ha so với năm 2020, sản lượng đạt 1500 tấn, tăng 47 tấn so với năm 2020), làng Canh Tiến 30 ha. [↑](#footnote-ref-12)
13. Diện tích sản xuất ngô cuối năm 2025 ước đạt 28,3 ha, năng suất ước đạt 43,22 tấn/ha, trong đó *Canh Vinh*: 12 ha, tăng 3,3 ha so với năm 2020, năng suất bình quân 60 tạ/ha, sản lượng 624 tấn; *Canh Hiển*: 13,2 ha, tăng 7,9 ha so với năm 2020, năng suất đạt 42,16 tạ/ha, tăng 17,16 tạ/ha, sản lượng đạt 56,49 tấn, tăng 42,74 tấn so với năm 2020, Canh Hiệp 2,4 ha (năm 2020 0ha) và Canh Tiến 0,7 ha. [↑](#footnote-ref-13)
14. Năm 2025: Canh Vinh 48 ha tăng 11,2 ha so với năm 2020, Canh Hiển 10,5 ha giảm 16,5 ha so với năm 2020, năng suất ước đạt 46,87 tạ/ha. [↑](#footnote-ref-14)
15. Sản lượng lương thực cây có hạt năm 2025 5.380,4 tấn (tăng 339,6 tấn so với năm 2020): Canh Vinh 3.241,7 tấn, Canh Hiển 1.543,7 tấn, Canh Hiệp 428,9 tấn, Canh Tiến 166,1 tấn. [↑](#footnote-ref-15)
16. Bình quân đầu người: Năm 2025 376,29 kg/người (tăng khoảng 6kg/người so với năm 2020), Canh Vinh 375,07 kg/người/năm, Canh Hiển 535,75 kg/người/năm, Canh Hiệp 172,45 kg/người/năm, Canh Tiến: 315,75 kg/người/năm. [↑](#footnote-ref-16)
17. Đàn bò: *Canh Vinh* 3.685 con, giảm 843 con so với năm 2020, đạt 74,08% so Nghị quyết, tỷ lệ bò lai đạt 97% so tổng đàn, tăng 10,45% so năm 2020, đạt 121,25% so Nghị quyết, *Canh Hiển* 1.156 con, tăng 233 con so với năm 2020; *Canh Hiệp* 1.374 con, giảm 119 con so với năm 2020, đạt 86,17% so Nghị quyết, Canh Tiến 550 con, tăng 185 con so với năm 2025. [↑](#footnote-ref-17)
18. Đàn heo: *Canh Vinh* 4.767 con, tăng 578 con so với năm 2020, đạt 36,67% so Nghị quyết; *Canh Hiển* 416 con, tăng 56 con so với năm 2020; *Canh Hiệp* 204 con, giảm 46 con so với năm 2020, đạt 27,33% so với Nghị quyết, Canh Tiến 49 con, tăng 13 con so với năm 2020. [↑](#footnote-ref-18)
19. Đàn gia cầm: *Canh Vinh* 32.100 con, tăng 3.150 con so với năm 2020, đạt 62% so với Nghị quyết; *Canh Hiển* 11.385 con, tăng 1.817 con so với năm 2020; *Canh Hiệp* 6.251 con, tăng 295 con so với năm 2020, đạt 75,34% so với Nghị quyết, Canh Tiến 48 con, giảm 14 con so với năm 2025. [↑](#footnote-ref-19)
20. Đàn dê: *Canh Vinh* 170 con; *Canh Hiển* 520 con; *Canh Hiệp* 328 con, Canh Tiến 44 con. [↑](#footnote-ref-20)
21. Thu NS vượt chỉ tiêu Nghị quyết (Kế hoạch tăng 10-12%). [↑](#footnote-ref-21)
22. Các thôn làng đồng bào vùng DTTS trên địa bàn đều có nhà văn hoá, được hỗ trợ bộ cồng chiêng phục vụ lễ hội truyền thống; 16/18 thôn làng có nhà văn hoá (trừ thôn Bình Long, Tăng Hoà nằm trong quy hoạch Becamex chưa xây dựng được nhà văn hoá thôn). [↑](#footnote-ref-22)
23. Tham gia Ngày hội Văn hoá - thể thao các dân tộc thiểu số tỉnh Bình Định lần thứ XVII năm 2024, Liên hoan cồng chiêng và trình diễn trang phục truyền thống huyện Vân Canh lần thứ 2, Lễ kỷ niệm 50 năm ngày giải phóng huyện Vân Canh, Chuỗi sự kiện văn hoá du lịch huyện Vân Canh năm 2025; Ngày hội đại đoàn kết toàn dân tộc được tổ chức thường niên tại 18/18 thôn, làng trên địa bàn xã. [↑](#footnote-ref-23)
24. Toàn xã hiện có 41 cụm phát thanh, trừ làng Canh Tiến mới hoà điện lưới quốc gia chưa bố trí được cụm phát thanh (dự kiến bố trí 2 cụm phát thanh tại làng Canh Tiến trong năm 2025). [↑](#footnote-ref-24)
25. Năm học 2024-2025 trên địa bàn xã có 8 trường được xây dựng kiên cố (MN-MG 3, TH 3, THCS 1, TH&THCS 1), 93 lớp/93 phòng học kiên cố. [↑](#footnote-ref-25)
26. Năm học 2024-2025 tỷ lệ trẻ em hoàn thành chương trình mầm non đạt 100%, hoàn thành chương trình tiểu học đạt tỷ lệ 100%, tỷ lệ tốt nghiệp THCS đạt 100%. [↑](#footnote-ref-26)
27. Năm 2024 xã Canh Vinh giữ vững kết quả đạt chuẩn PCGD mầm non cho trẻ em 5 tuổi, PCGD tiểu học mức độ 3, PCGD THCS mức độ 2 và đạt chuẩn xoá mù chữ mức độ 2. [↑](#footnote-ref-27)
28. Năm học 2024-2025 tổng số CBQL 16, giáo viên là 168; GV đạt chuẩn trình độ đào tạo 161 (7 giáo viên đang tự bồi dưỡng đảm bảo trình độ chuẩn theo lộ trình quy định), trình độ đào tạo trên chuẩn 51. [↑](#footnote-ref-28)
29. Năm học 2024-2025 có 01 HS đạt giải 3 kỳ thi chọn HSG lớp 9 cấp tỉnh (TH&THCS Canh Hiển), có 8/8 trường trên địa bàn đạt chuẩn quốc gia (1 trường đạt chuẩn QG Mức độ 2 - TH số 1 Canh Vinh, 7 trường đạt chuẩn QG Mức độ 1). Có 3 Trung tâm HTCĐ trên địa bàn được đánh giá xếp loại năm 2024, loại Tốt 2, Khá 1 (Canh Hiệp). [↑](#footnote-ref-29)
30. Trong nhiệm kỳ, đã tổ chức 13 lớp đào tạo nghề cho 453 lao động nông thôn; giải quyết việc làm cho 1.120 lao động, xuất khẩu lao động 14 người (Canh Vinh 6, Canh Hiển 8). Tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 55%, tăng 8% so với đầu nhiệm kỳ. [↑](#footnote-ref-30)
31. Thiếu 01 y tế làng Hiệp Hưng. [↑](#footnote-ref-31)
32. Canh Vinh 32 nhà, Canh Hiển 14 nhà, Canh Hiệp 73 nhà với tổng số tiền 3,45 tỷ đồng. [↑](#footnote-ref-32)
33. Tỷ lệ hộ nghèo giảm bình quân hàng năm: Canh Vinh 0,47%, Canh Hiển 6,4%, Canh Hiệp 7,12%. [↑](#footnote-ref-33)